

TẬP ĐOÀN
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4
Số: 1401/TVĐ4/P2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hoà, ngày 12 tháng 4 năm 2024

V/v công bố thông tin Báo cáo
thường niên năm 2023

Kính gửi :

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- 1- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
- Mã chứng khoán: TV4
 - Địa chỉ trụ sở chính: 11 Hoàng Hoa Thám - Nha Trang - Khánh Hòa
 - Điện thoại: 0258.3563999 Fax: 0258.3563888

2- Nội dung của thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4.

3- Địa chỉ website: www.pecc4.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

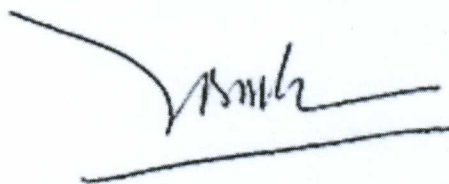
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P2.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2023.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT



Trần Lê Thanh Bình



EVN PECC4

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4
Kiến tạo niềm tin



EVN PECC4

Kiến tạo niềm tin



**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2023**

Mục lục

1

THÔNG TIN CHUNG

Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi	01
Phát triển bền vững và các sự kiện nổi bật năm 2023	02
Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	07
Lịch sử hình thành và phát triển	09
Sơ đồ tổ chức	11
Mô hình hoạt động	12
Lĩnh vực hoạt động	13
Thông tin cổ phần	15
Thông tin tài chính cơ bản	16

2

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Chiến lược phát triển giai đoạn 2022-2025	21
Chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030	22
Giá trị bền vững	22

3

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo đánh giá của HĐQT	23
Báo cáo đánh giá của Ban điều hành về kết quả hoạt động SXKD	25
Kế hoạch phát triển năm 2024	36

4

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tổng quan về quản trị	37
Giới thiệu Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	37
Hoạt động Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	50
Quản trị rủi ro	56

5

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các hoạt động phát triển bền vững năm 2023	57
Thực hiện nhiệm vụ xã hội	62
Gắn kết môi trường trong hoạt động	71

6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo kiểm toán độc lập	73
Bảng cân đối kế toán	74
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	78
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	79
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	80





CHƯƠNG

THÔNG TIN CHUNG

Tâm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi	01
Phát triển bền vững và các sự kiện nổi bật năm 2023	02
Thông điệp của Chủ tịch HĐQT	07
Lịch sử hình thành và phát triển	09
Sơ đồ tổ chức	11
Mô hình hoạt động	12
Lĩnh vực hoạt động	13
Thông tin cổ phần	15
Thông tin tài chính cơ bản	16

TẦM NHÌN

EVNPECC4 phấn đấu để trở thành thương hiệu Việt mạnh trong lĩnh vực dịch vụ tư vấn năng lượng trong nước và quốc tế.

SỨ MỆNH

Vì sự phát triển bền vững của đất nước, an ninh năng lượng quốc gia, vì lợi ích của khách hàng, người lao động và đối tác; EVNPECC4 với sự sáng tạo, chuyên nghiệp và hiểu biết sâu sắc về ngành nghề, luôn mang đến dịch vụ tư vấn năng lượng với các giải pháp tối ưu và hiệu quả nhất.



PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

EVNPECC4 CAM KẾT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG THÀNH HÀNH ĐỘNG



EVNPECC4 LUÔN GẮN LIỀN



EVNPECC4 hiểu được rằng sự phát triển bền vững tại Công ty là quá trình phát triển có sự kết hợp chặt chẽ, hợp lý hài hòa giữa ba mặt: Kinh doanh, Xã hội và Môi trường, giúp kinh doanh tăng trưởng, phát triển nhanh nhưng vẫn đảm bảo tính an toàn. Tức là sự tăng trưởng và phát triển kinh doanh lành mạnh, vẫn đáp ứng được những nhu cầu của cuộc sống, nâng cao đời sống người lao động. Và để làm được điều này, chúng tôi đã xây dựng lộ trình cụ thể cho giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Những vấn đề này sẽ được chúng tôi liên tục nhận xét, đánh giá với hoạt động hiện tại, từ đó đưa ra những cải tiến mới trong tương lai.

CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023

EVNPECC4 được đề nghị tặng Cờ thi đua xuất sắc của Thủ tướng Chính phủ và nhận Bằng khen của UBND tỉnh Khánh Hòa

Năm 2023, Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức với những nguyên nhân khách quan. Quy hoạch Điện VIII được Chính phủ phê duyệt chậm so với dự kiến và chưa có Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch nên phần đầu tư mới các dự án năng lượng trong nước chậm lại.

Ngoài ra, chính sách giá năng lượng tái tạo chưa rõ, các nhà đầu tư dè dặt trong việc triển khai đầu tư các dự án nguồn điện. Theo đó, nguồn công việc đối với khối tư vấn thu hẹp, cơ hội tìm kiếm công việc khó khăn.

Tuy nhiên, bằng nhiều giải pháp linh hoạt của Tập thể Ban Lãnh đạo, sự nỗ lực vượt bậc của toàn thể CBCNV, năm 2023 EVNPECC4 đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra (Doanh thu tăng 13%, Lợi nhuận trước thuế tăng 6,8%).

Với kết quả đã đạt được, tại Hội nghị Tổng kết của Tập đoàn Điện lực Việt Nam diễn ra ngày 02/01/2024, EVNPECC4 một lần nữa vinh dự là một trong hai đơn vị trực thuộc EVN được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc năm 2023. Đồng thời, tại địa phương, ngày 12/03/2024 vừa qua, EVNPECC4 được UBND tỉnh Khánh Hòa tặng Bằng khen về thành tích trong hoạt động Khố thi đua các doanh nghiệp (Khố 3).

EVNPECC4 được vinh danh trong Top 10 Công ty niêm yết trên HNX quản trị công ty tốt nhất năm 2022-2023

Ngày 10/11/2023, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đã tổ chức "Hội nghị Doanh nghiệp thường niên 2023". HNX đã công bố các doanh nghiệp UPCoM quy mô lớn CBTT & minh bạch tốt nhất năm 2022-2023 và các DN niêm yết thực hiện quản trị công ty tốt nhất năm 2022-2023. Tại hội nghị, EVNPECC4 đã được vinh danh trong Top 10 Công ty niêm yết trên HNX quản trị công ty tốt nhất năm 2022-2023. Việc được HNX vinh danh trong top 10 Công ty niêm yết trên HNX quản trị công ty tốt nhất năm 2022-2023 ghi nhận vai trò, đóng góp của EVNPECC4 vào sự phát triển, minh bạch của thị trường chứng khoán Việt Nam.



Đại diện EVNPECC4, Ông Trần Cao Hỷ - Tổng Giám đốc vinh dự nhận giải thưởng Top 10 Công ty niêm yết trên HNX quản trị công ty tốt nhất năm 2022-2023



Đại diện EVNPECC4, Ông Trần Cao Hỷ - Phó Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Công ty (ngoài cùng bên phải) nhận Bằng khen của UBND tỉnh Khánh Hòa về thành tích trong hoạt động Khố thi đua các doanh nghiệp (Khố 3).

CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023

EVNPECC4 là 1 trong 15 đơn vị nhận Bằng khen của EVN trong thực thi văn hóa doanh nghiệp giai đoạn 2016-2021

Ngày 4/4/2023, tại Hà Nội, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) tổ chức Hội nghị tổng kết công tác văn hóa doanh nghiệp (VHDN) EVN giai đoạn 2016-2021 và triển khai Hành trình văn hóa EVN giai đoạn 2022-2025. Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) vinh dự và tự hào là 1 trong 15 đơn vị nhận Bằng khen của EVN vì thành tích xuất sắc trong thực thi văn hóa doanh nghiệp giai đoạn 2016-2021.

Ông Dương Quang Thành – Chủ tịch HĐQT EVN và ông Trần Đình Nhân – Tổng giám đốc EVN đồng chủ trì Hội nghị. Tham dự hội nghị có lãnh đạo EVN, Công đoàn Điện lực Việt Nam, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc và được truyền hình trực tuyến đến các đơn vị cấp 3. Đại diện EVNPECC4, ông Vũ Thành Danh – Tổng Giám đốc tham dự hội nghị.



Đại diện EVNPECC4, Tổng Giám đốc Vũ Thành Danh đã trình bày tham luận tại Hội nghị (Ảnh: Xuân Tiến EVN)

Giai đoạn 2016-2021 là giai đoạn công tác VHDN của EVN đã ổn định và đi vào nề nếp. Những kết quả nổi bật đã đạt được trong triển khai VHDN như: công tác lãnh đạo và quản trị chung về VHDN từng bước được chuyên nghiệp hóa; EVN đã thực hiện tốt các cam kết với Đảng và Chính phủ, với khách hàng, đối tác, cộng đồng xã hội và đối người lao động theo các nội dung thực thi văn hóa mà EVN đã đề ra. Trên cơ sở kết quả thực thi các nhiệm vụ VHDN, EVN đã chấm điểm theo tiêu chí VHDN hàng năm. Giai đoạn 2016-2021, EVN có 16 đơn vị đạt từ 90% trên tổng số điểm tuyệt đối.



Tổng Giám đốc EVN Trần Đình Nhân trao bằng khen cho các đơn vị có thành tích xuất sắc trong công tác thực thi VHDN EVN giai đoạn 2016 - 2021. Đại diện EVNPECC4, Tổng Giám đốc Vũ Thành Danh vinh dự nhận bằng khen từ Tổng Giám đốc EVN.

Tại hội nghị, EVNPECC4 vinh dự là 1 trong 4 đơn vị đạt nhiều kết quả tốt trong thực thi công tác VHDN của EVN được lựa chọn trình bày tham luận. Đại diện EVNPECC4, ông Vũ Thành Danh – Tổng Giám đốc đã trực tiếp thuyết trình tham luận "Tài liệu VHDN mới của EVN và cơ hội đổi mới cách thức xây dựng VHDN tiêu biểu của đơn vị thành viên của EVNPECC4".

Trong công tác thực thi VHDN EVN giai đoạn 2016 - 2021, Công ty đã củng cố và nâng cao thương hiệu EVNPECC4 là nhà cung cấp dịch vụ tư vấn xây dựng điện hàng đầu tại Việt Nam, được khách hàng, đối tác tin tưởng, hài lòng. Công ty cũng đã xây dựng VHDN đặc trưng phù hợp với văn hoá EVN; xây dựng và duy trì được một môi trường làm việc hiện đại, lành mạnh; xây dựng được một đội ngũ cán bộ quản lý các cấp có tri thức, phong thái làm việc chuyên nghiệp, năng động, cởi mở, thân thiện và gắn gũi, xây dựng đội ngũ CBCNV EVNPECC4 đạt chuẩn mực về Đạo đức nghề nghiệp.

Từ những kết quả đạt được, EVNPECC4 tự hào là 1 trong 15 đơn vị có thành tích xuất sắc được nhận Bằng khen của Tập đoàn Điện lực Việt Nam; ông Vũ Thành Danh - Tổng Giám đốc EVNPECC4 vinh dự được nhận Bằng khen của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Tại Hội nghị, Tổng Giám đốc EVNPECC4 đã cùng các đại biểu tham dự tích cực thảo luận góp ý, hoàn thiện cho quá trình triển khai công tác VHDN EVN thời gian tới. Đại diện EVNPECC4, ông Vũ Thành Danh - Tổng Giám đốc cùng Lãnh đạo EVN, lãnh đạo các đơn vị đã tiến hành ký cam kết thực thi Hành trình Văn hoá EVN 2022-2025.

CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023

EVNPECC4 được EVN chỉ đạo triển khai Dự án trọng điểm đường dây 500kV mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối

Đường dây 500kV mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối có tổng chiều dài khoảng 519km, đi qua địa bàn 211 xã, phường của 43 huyện, thị xã thuộc 9 tỉnh gồm: Quảng Bình, Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Ninh Bình, Nam Định, Thái Bình, Hải Dương, Hưng Yên. Tổng số móng cột là 1.179 móng cột. Tổng mức đầu tư khoảng 22.000 tỷ đồng.

Dự án có ý nghĩa quan trọng nhằm tăng cường năng lực lưới điện truyền tải 500kV Bắc - Trung, góp phần đảm bảo cung cấp điện cho miền Bắc thời điểm hiện tại và trong những năm tới. Đồng thời, nâng cao ổn định vận hành hệ thống điện quốc gia, góp phần tăng cường truyền tải điện từ các nguồn điện khu vực Bắc Trung Bộ về trung tâm phụ tải khu vực miền Bắc.

Bên cạnh đó, dự án cũng góp phần giảm bớt nguy cơ đầy và quá tải cho các đường dây 500kV hiện hữu đảm bảo tiêu chí N-1, đặc biệt khi công suất truyền tải cao theo giao diện Bắc - Trung ở thời điểm các nhà máy thủy điện miền Bắc phát thấp.

Với tính chất cấp bách, quan trọng của dự án, thời gian qua, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo thường xuyên, liên tục và yêu cầu các bộ, ngành liên quan, chính quyền địa phương liên quan nêu cao tinh thần trách nhiệm; phối hợp chặt chẽ, chủ động giải quyết nhanh nhất các thủ tục, hồ sơ, công việc liên quan đến dự án theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm hoàn thành dự án, đưa vào vận hành theo mục tiêu phấn đấu.

Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài Nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Văn phòng Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp, cùng các bộ ngành, địa phương liên quan đã vào cuộc quyết liệt để nhanh chóng triển khai các thủ tục nhằm đảm bảo mục tiêu của dự án.



Lãnh đạo Trung ương MTTQ Việt Nam, lãnh đạo Chính phủ, lãnh đạo Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, lãnh đạo các địa phương, EVN, EVNNPT chứng kiến đại diện chủ đầu tư, các nhà thầu cam kết thi đua sáng 27/2/2024



Đoàn công tác của EVNNPT tặng quà đơn vị tư vấn giám sát dự án là Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4)

Dự án đường dây 500kV mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối

- Chủ đầu tư: Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (thuộc EVN)
- Tổng mức đầu tư: khoảng 22.000 tỷ đồng
- Quy mô: Gồm 2 mạch đường dây 500kV dài khoảng 519km. Điểm đầu là Sân phân phối 500kV Quảng Trạch (Quảng Bình), điểm cuối TBA 500kV Phố Nối (Hưng Yên).
- Đơn vị tư vấn thiết kế: Các công ty CP Tư vấn xây dựng điện 1, 2, 4 và Viện Năng lượng
- Ban QLDA các công trình điện miền Bắc thay mặt EVNNPT quản lý điều hành 2 cung đoạn: NMNĐ Nam Định I – Thanh Hóa và NMNĐ Nam Định I – Phố Nối.
- Ban QLDA các công trình điện miền Trung thay mặt EVNNPT quản lý, điều hành 2 cung đoạn: Quảng Trạch – Quỳnh Lưu và Quỳnh Lưu – Thanh Hóa.

CÁC SỰ KIỆN NỔI BẬT NĂM 2023

Chủ trì cuộc họp về tình hình thực hiện các Dự án đường dây 500 kV mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối (Dự án) vào chiều 1/4, tại Hà Nội, Thủ tướng biểu dương EVN, trực tiếp là EVNNPT đã phát huy truyền thống Anh hùng, triển khai, thúc đẩy dự án; các nhà thầu đã tập trung cao độ, huy động nhân lực, thiết bị, máy móc, thi công các dự án với tinh thần "vượt nắng, thắng mưa", "làm việc 3 ca, 4 kíp, xuyên lễ, xuyên Tết", "chỉ bàn làm, không bàn lùi", thi công đồng bộ trên tất cả các vị trí, công đoạn, công việc thuộc phạm vi dự án; được thể hiện qua khí thế lao động sôi nổi trên toàn tuyến.

Để phấn đấu hoàn thành các dự án theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, EVN/EVNNPT kiến nghị UBND các tỉnh tiếp tục hỗ trợ giải phóng hành lang, bàn giao các khoảng néo còn lại để chủ đầu tư thực hiện công tác rải, kéo dây dẫn (dự kiến bắt đầu từ ngày 10/04/2024); đồng thời chỉ đạo UBND các huyện/hội đồng giải phóng mặt bằng các huyện khẩn trương kiểm kê, kiểm đếm, xác định số nhà/hộ dân phải di dời tái định cư và thực hiện các thủ tục tái định cư cho các hộ dân, đảm bảo an toàn hành lang tuyến để đóng điện công trình trong tháng 6/2024...

EVN, trực tiếp là EVNNPT tiếp tục đôn đốc các nhà thầu xây dựng tập trung nhân lực, máy móc thi công sớm hoàn thành xây dựng móng cột và tổ chức thực hiện lắp dựng cột, rải căng dây theo đúng tiến độ cam kết; các nhà thầu cung cấp vật tư thiết bị khẩn trương hoàn thành công tác chế tạo và vận chuyển đến công trường để lắp dựng đồng bộ.

Thủ tướng yêu cầu phấn đấu hoàn thành khung chính sách để đền bù cho người dân bị ảnh hưởng bởi dự án trước ngày 10/4/2024; hoàn thành đúc các vị trí móng trước ngày 30/4; hoàn thành dựng cột trước ngày 30/5; hoàn thành cơ bản các hạng mục dự án thuộc dự án vào ngày 20/6/2024 để đóng điện, đưa vào khai thác chậm nhất vào ngày 30/6/2024.



Chủ tịch HĐQT EVN Đặng Hoàng An kiểm tra tiến độ triển khai dự án đường dây 500kV mạch 3 đoạn qua tỉnh Hưng Yên vào sáng ngày 1/4/2024

Ngày 2/4/2024, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) Đặng Hoàng An cùng đoàn công tác kiểm tra, đôn đốc tiến độ thi công các vị trí móng Dự án Đường dây 500kV Quỳnh Lưu – Thanh Hóa đoạn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Đây là một trong 4 dự án thành phần của Dự án Đường dây 500kV mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối.

Kiểm tra các vị trí thi công, nghe các nhà thầu báo cáo phương án, tiến độ triển khai và những khó khăn trong quá trình thi công, Chủ tịch HĐQT EVN Đặng Hoàng An ghi nhận những nỗ lực, cố gắng của các thầu, các đơn vị tham gia dự án trong thời gian qua. Lãnh đạo EVN nhấn mạnh, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo, chậm nhất 30/6/2024, toàn tuyến Dự án đường dây 500kV mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối, trong đó có Dự án đường dây 500kV Quỳnh Lưu – Thanh Hóa phải hoàn thành. Do đó, các đơn vị tham gia dự án cần quyết tâm, nỗ lực nhiều hơn nữa, chung sức cùng chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ, đưa dự án hoàn thành đúng tiến độ theo chỉ đạo của Thủ tướng.

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH



Ông LÊ CAO QUYÊN
Chủ tịch Hội đồng quản trị

“

Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) tiền thân là Phân viện Quy hoạch Thiết kế điện miền Nam được thành lập năm 1976 với sứ mệnh là cải tạo, khôi phục và xây dựng lại hệ thống điện cho các tỉnh phía Nam để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của nhân dân và khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh. Đến nay EVNPECC4 đã trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn xây dựng các công trình điện ở Việt Nam.

Với 47 năm hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng Điện, EVNPECC4 đã phát triển được đội ngũ cán bộ - kỹ sư chuyên nghiệp, đủ năng lực nghiên cứu, tư vấn các giải pháp kinh tế - kỹ thuật - công nghệ cho các dự án/công trình năng lượng góp phần nâng cao hiệu quả, sự ổn định và tin cậy của hệ thống điện Việt Nam.

Mục tiêu trở thành Doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực tư vấn đầu tư xây dựng năng lượng, EVNPECC4 xây dựng, phát triển một thương hiệu Việt mạnh trên thị trường trong nước và quốc tế. Chúng tôi khẳng định đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, ứng dụng cơ sở dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo dựa trên nền tảng năng lượng 4.0 nhằm nâng cao hiệu quả, lợi ích cho khách hàng và đối tác. Chúng tôi cam kết không ngừng đổi mới, sáng tạo và mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội.

Để có được thành tựu như ngày hôm nay, chúng tôi xin bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đến lãnh đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Bộ, Ban, Ngành, khách hàng, đối tác, cổ đông và các thế hệ cán bộ, công nhân viên đã đồng hành trong suốt quá trình hình thành, phát triển Công ty.

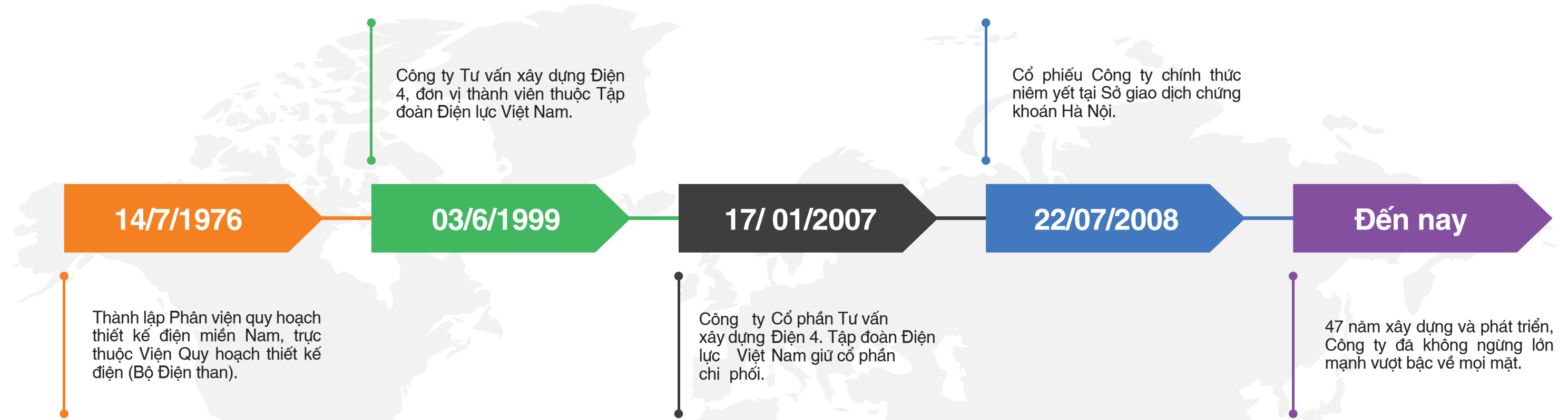
Chúng tôi mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng, hợp tác của Quý vị trong thời gian tới.
Trân trọng!

Chủ tịch HĐQT






A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Lê Cao Quyen', written in a cursive style.

Lê Cao Quyen

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

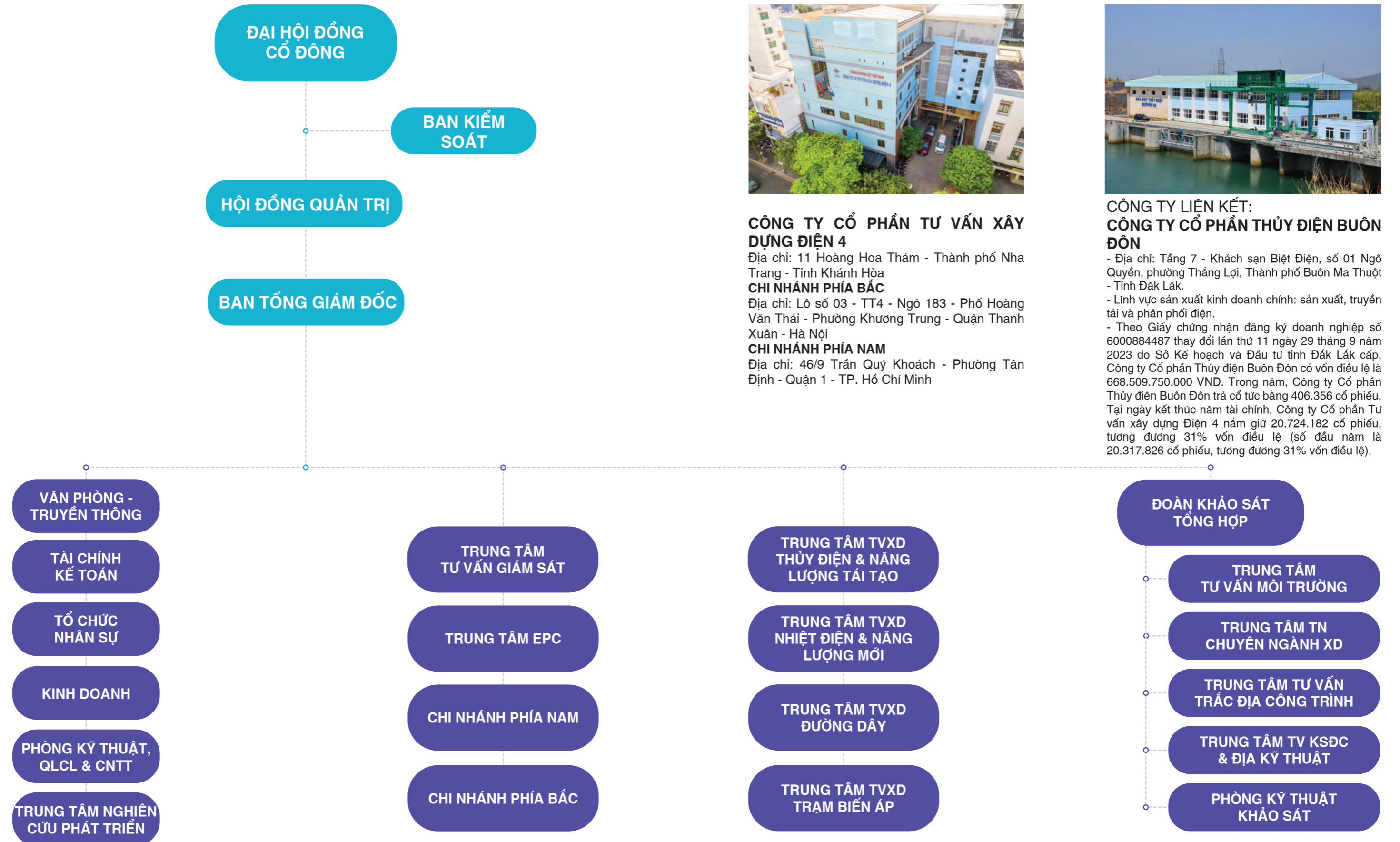


Với thành tích hơn 40 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Công ty đã được Nhà nước phong tặng nhiều phần thưởng cao quý:

-  01 Huân chương Lao động hạng Nhất (1995)
-  01 Huân chương Độc lập hạng Nhì (2011)
-  01 Huân chương Lao động hạng Nhì
-  01 Huân chương Độc lập hạng Ba (2006)
-  02 Huân chương Lao động hạng Ba

Và nhiều Bằng khen, Cờ thi đua của Chính phủ, Bộ Công Thương, Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và nhiều Huân chương, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ cho các đơn vị trực thuộc và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc của Công ty.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4

Địa chỉ: 11 Hoàng Hoa Thám - Thành phố Nha Trang - Tỉnh Khánh Hòa

CHI NHÁNH PHÍA BẮC

Địa chỉ: Lô số 03 - TT4 - Ngõ 183 - Phố Hoàng Văn Thái - Phường Khương Trung - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

CHI NHÁNH PHÍA NAM

Địa chỉ: 46/9 Trần Quý Khoách - Phường Tân Định - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh



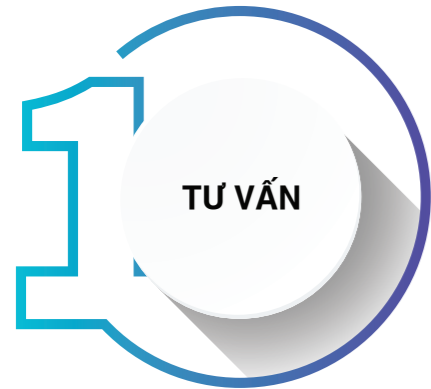
CÔNG TY LIÊN KẾT: CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN BUỒN ĐỒN

- Địa chỉ: Tầng 7 - Khách sạn Biệt Điện, số 01 Ngõ Quyển, phường Thắng Lợi, Thành phố Buôn Ma Thuột - Tỉnh Đắk Lắk.

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: sản xuất, truyền tải và phân phối điện.

- Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6000884487 thay đổi lần thứ 11 ngày 29 tháng 9 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp, Công ty Cổ phần Thủy điện Buồn Đồn có vốn điều lệ là 668.509.750.000 VND. Trong năm, Công ty Cổ phần Thủy điện Buồn Đồn trả cổ tức bằng 406.356 cổ phiếu. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 nắm giữ 20.724.182 cổ phiếu, tương đương 31% vốn điều lệ (số đầu năm là 20.317.826 cổ phiếu, tương đương 31% vốn điều lệ).

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



TƯ VẤN

- Tư vấn xây dựng các công trình: nguồn điện, lưới điện, các dạng năng lượng mới và tái tạo, viễn thông điện lực, các công trình giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật và các công trình dân dụng, công nghiệp.
- Tư vấn quản lý đầu tư xây dựng.
- Tư vấn bảo dưỡng sửa chữa, nâng cao hiệu suất nhà máy điện.



KINH DOANH

- Sản xuất kinh doanh điện năng;
- Kinh doanh xuất, nhập khẩu vật tư, thiết bị;
- Gia công chế tạo cấu kiện, vật liệu và xây lắp điện;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.



ĐẦU TƯ

Đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện Buôn Đôn với tỷ lệ sở hữu của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 là 31%, tương đương 207.241.820.000 đồng.

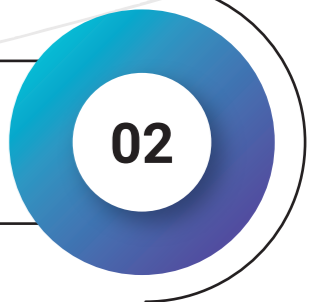
LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



LƯỚI ĐIỆN



CÁC DẠNG NĂNG LƯỢNG MỚI VÀ TÁI TẠO



NHIỆT ĐIỆN



THỦY ĐIỆN, TÍCH NĂNG



CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG - CÔNG NGHIỆP VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT



THÔNG TIN CỔ PHẦN

Theo số liệu chốt danh sách cổ đông ngày 11/12/2023:

STT	Cơ cấu cổ đông	Cổ phiếu	Tỷ lệ %
I	Trong nước	19.703.057	99,28%
-	Cá nhân	5.284.045	26,63%
-	Tổ chức	14.419.012	72,65%
	<i>Trong đó: Tập đoàn EVN</i>	<i>14.219.388</i>	<i>71,65%</i>
II	Nước ngoài	142.959	0,72%
-	Cá nhân	9.495	0,05%
-	Tổ chức	133.464	0,67%
	Tổng cộng	19.846.016	100,00%



Đại hội cổ đông thường niên năm 2023

THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

a. Chỉ tiêu năm **2023**



Tổng doanh thu đạt 226 tỷ đồng
Tăng 13% so với kế hoạch



Lợi nhuận đạt 32,7 tỷ đồng
Tăng 5% so với kế hoạch



Thu nộp ngân sách 19,7 tỷ đồng
tiền thuế vào ngân sách Nhà nước

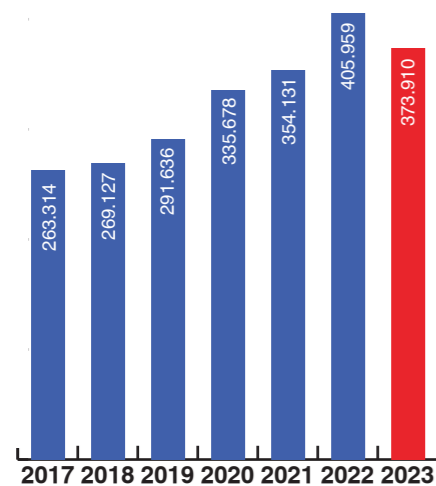


Trả cổ tức với mức 10%
đảm bảo quyền lợi Cổ đông

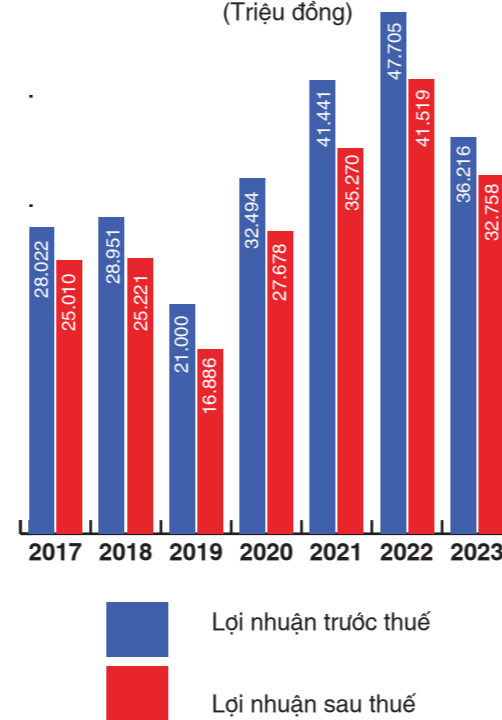
THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

b. Tình hình tài chính

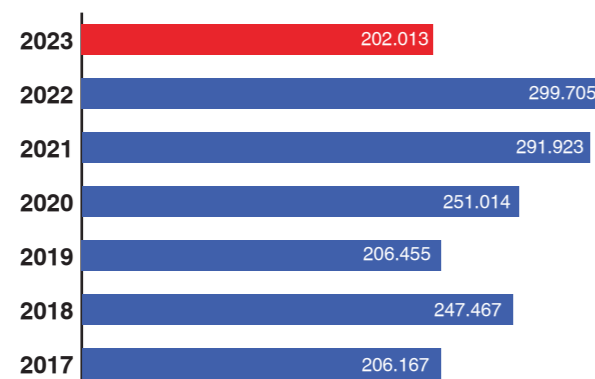
TỔNG TÀI SẢN (Triệu đồng)



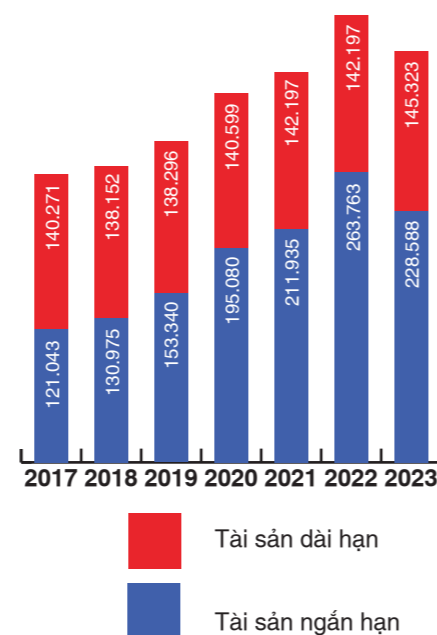
LỢI NHUẬN (Triệu đồng)



DOANH THU THUẦN (Triệu đồng)



TÌNH HÌNH TÀI SẢN (Triệu đồng)



THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

c. Các khoản đầu tư



THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

d. Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2022
1. Cơ cấu tài sản:	%		
+ Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	38,87	35,03
+ Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	61,13	64,97
2. Cơ cấu nguồn vốn:			
+ Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	lần	0,44	0,59
+ Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	30,74	37,10
+ Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	69,26	62,90
3. Khả năng thanh toán:			
+ Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,91	1,70
+ Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,99	1,75
4. Hiệu quả:			
+ Tỷ suất LN sau thuế / Tổng tài sản (ROA)	%	8,76	10,23
+ Tỷ suất LN sau thuế / Doanh thu	%	14,48	12,96
+ Tỷ suất LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	12,65	16,26



THÔNG TIN TÀI CHÍNH CƠ BẢN

e. Tình hình nợ phải trả

“ Trong năm qua Công ty đảm bảo được nguồn vốn, không thực hiện vay nợ tài chính. ”



Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Biến động	
			Số tiền	Tỷ lệ %
Nợ ngắn hạn	114.931	150.620	(35.689)	(23,7%)
Nợ dài hạn	-	-	-	-
Tổng công nợ phải trả	114.931	150.620	(35.689)	(23,7%)



CHƯƠNG 2

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Chiến lược phát triển giai đoạn 2022-2025	21
Chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030	22
Giá trị bền vững	22

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

Sự bùng phát của dịch covid cùng với sự thay đổi mang tính cách mạng của công nghệ đã thúc đẩy các tổ chức thay đổi chiến lược phát triển; Trong đó chiến lược của Công ty là:

Quản lý các hoạt động hiện hành, cải tiến để việc kinh doanh hiện hành tốt hơn: tập trung vào ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, phát triển các mô hình kinh doanh dựa trên tài sản và triển khai các phương thức làm việc mới;

Tạo ra các sản phẩm và dịch vụ mới trên nền tảng kinh doanh mới.



GIÁ TRỊ BỀN VỮNG



Già tăng giá trị sản lượng dịch vụ tư vấn, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động. Đảm bảo môi trường sống và làm việc an toàn.

tập trung phát triển dịch vụ tư vấn về năng lượng tái tạo (thủy điện, năng lượng mặt trời, gió...); tái chế rác thải thành năng lượng...



Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, tận dụng có hiệu quả cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2022-2025

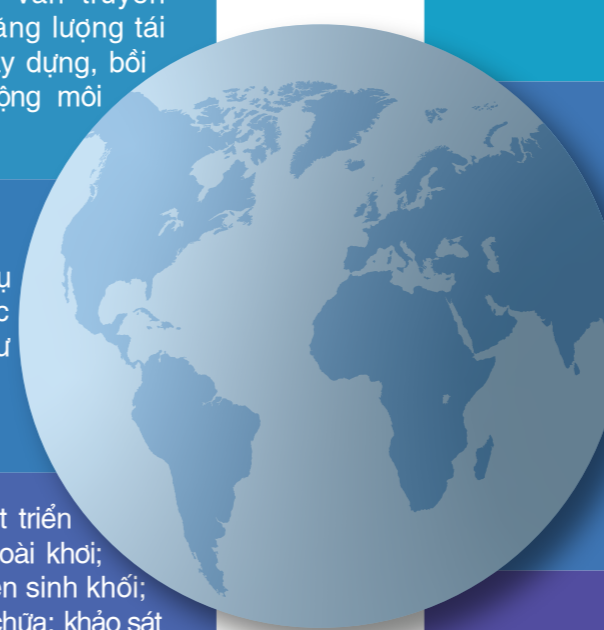
Cải thiện công tác quản trị Công ty hiệu quả hơn: Công tác tổ chức, đào tạo, marketing, chăm sóc khách hàng, giải quyết các nút thắt, mở rộng ứng dụng công nghệ, phần mềm; chuyển đổi số toàn diện công tác quản trị, vận hành các hoạt động của Công ty.

Mở rộng thị trường trong và ngoài nước, phát triển kinh doanh sản phẩm tư vấn truyền thống có thể mạnh như lưới điện, năng lượng tái tạo, thủy điện tích năng, khảo sát xây dựng, bồi thường tái định cư, đánh giá tác động môi trường.

Từng bước tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn trọn gói, EPC; đặc biệt là các lĩnh vực có quy mô nhỏ, công ty có kinh nghiệm như điện gió, điện mặt trời, sinh khối, lưới điện.

Đa dạng hóa sản phẩm: Phát triển một số lĩnh vực mới như điện gió ngoài khơi; nhiệt điện khí, nhiệt điện rác, nhiệt điện sinh khối; tư vấn quản lý dự án, bảo dưỡng sửa chữa; khảo sát đánh giá nhà máy, công trình; đầu tư, nghiên cứu, tư vấn và thực hiện các giải pháp môi trường, Smart Grid các nhà máy, khu công nghiệp.

Xây dựng và đưa vào thực tế đời sống Công ty: văn hóa doanh nghiệp, bộ quy tắc ứng xử, sổ tay nhân viên



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2026-2030

Sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty cho phù hợp với quy mô và hoạt động của Công ty

Tập trung phát triển các lĩnh vực tư vấn truyền thống có thể mạnh.

Đưa lĩnh vực dịch vụ sau tư vấn thiết kế, đầu tư kinh doanh trở thành ngành kinh doanh chủ yếu. Phấn đấu trở thành doanh nghiệp số.



CHƯƠNG 3

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Báo cáo đánh giá của HĐQT	23
Báo cáo đánh giá của Ban điều hành	25
Kế hoạch phát triển 2023	36

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT

a. Đánh giá hoạt động của HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện 27 lượt họp HĐQT và 4 lần lấy phiếu ý kiến ban hành các văn bản theo thẩm quyền để thực hiện các nhiệm vụ chính như sau:

- Sắp xếp tổ chức lại Chi nhánh Phía Bắc, Chi nhánh Phía Nam, Trung tâm EPC, Trung tâm Kỹ thuật Nhiệt Điện....
- Xem xét quyết định bổ nhiệm, điều động nhân sự thuộc thẩm quyền.
- Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên 2023 bao gồm các chỉ tiêu kế hoạch và việc hoàn thành trả cổ tức 2022 bằng tiền mặt.

b. Đánh giá hoạt động Ban điều hành

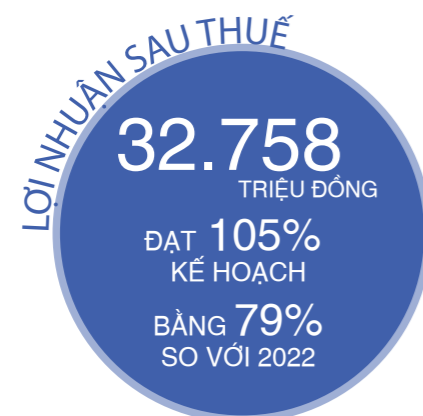
Năm 2023, trong tình hình bị ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu dưới tác động của lạm phát, lãi suất và các cuộc xung đột địa chính trị trên thế giới, HĐQT ghi nhận TGD và Ban Điều hành đã nỗ lực để vượt qua các khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty, triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.



Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 đạt 226,15 tỷ đồng, tăng 13,08% so với kế hoạch năm và bằng 70,6% so với năm 2022.



Với định hướng đúng đắn của Ban lãnh đạo, sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ nhân viên, và bám sát kế hoạch doanh thu, nâng cao hiệu quả quản lý, tối ưu hoá nguồn lực, nhằm giảm thiểu chi phí, từ đó góp phần hoàn thành mục tiêu kế hoạch lợi nhuận để ra, cụ thể lợi nhuận trước thuế thực hiện đạt 36,21 tỷ đồng, vượt 6,83% kế hoạch, bằng 75,92% so với năm 2022.



Lợi nhuận sau thuế thực hiện đạt 32,76 tỷ đồng, vượt 5% kế hoạch, bằng 78,9% so với năm 2022

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT (tt)

c. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và của HĐQT.
- HĐQT tổ chức họp thường kỳ để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (Công ty CP TVXD Điện 4).
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Chỉ đạo việc thanh toán cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt.
- Thông qua lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Nha Trang soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
- Tổ chức lại Chi nhánh Phía Bắc, Chi nhánh Phía Nam, Trung tâm EPC, Trung tâm Kỹ thuật Nhiệt Điện...



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

a. Tình hình SXKD

Năm 2023, EVNPECC4 đã xúc tiến các hoạt động mở rộng thị trường, tìm kiếm hợp đồng với các hoạt động chính tập trung vào lĩnh vực tư vấn lưới điện, thủy điện, nhiệt điện, năng lượng mới và năng lượng tái tạo. Tính đến ngày 31/12/2023, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- **Về doanh thu:** tổng doanh thu thực hiện năm 2023 đạt 226,15 tỷ đồng, tăng 13,08% so với kế hoạch năm và bằng 70,6% so với năm 2022. Năm 2023, doanh thu hoạt động tư vấn đạt 202 tỷ đồng.
- **Về lợi nhuận:** trong năm, Công ty nhận được 21,6 tỷ đồng tiền cổ tức từ hoạt động đầu tư góp vốn, góp phần đưa lợi nhuận sau thuế năm của Công ty đạt 32,76 tỷ đồng, vượt 5% kế hoạch, bằng 78,9% so với năm 2022.
- **Về cổ tức:** Năm 2023 EVNPECC4 đảm bảo quyền lợi chi trả cổ tức cho cổ đông.
- **Về tình hình thu nộp ngân sách:** trong năm Công ty luôn tuân thủ và chấp hành tốt các quy định về chính sách thuế. Năm 2023, Công ty đã nộp 19,7 tỷ đồng tiền thuế vào ngân sách Nhà nước.
- **Về tình hình quản lý công nợ:**
 - + **Đối với công nợ phải thu:** Nhằm bảo toàn vốn, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD, trong công tác thu hồi nợ Công ty đã thực hiện nhiều chính sách tiếp cận khách hàng: liên lạc qua điện thoại, gửi văn bản đôn đốc khách hàng xác nhận công nợ và trả nợ, ... Đến 31/12/2023, Công ty đã trích lập 18,6 tỷ đồng dự phòng trên số dư 32,7 tỷ đồng nợ phải thu khó đòi.
 - + **Đối với công nợ phải trả:** Hệ số nợ / vốn chủ sở hữu của Công ty năm 2023 là 0,44 (nhỏ hơn 1 lần) đạt quy định của Tập đoàn. Tình hình tài chính năm 2023 của Công ty là lành mạnh, đảm bảo được nguồn vốn tự tài trợ, không có vay tín dụng và nợ thuê tài chính trong năm 2023.
- **Về cơ cấu tài sản, nguồn vốn và khả năng thanh toán của Công ty:** Cơ cấu tài sản, nguồn vốn năm 2023 gần như không thay đổi so với năm 2022. Các tỷ suất thanh toán nhanh và ngắn hạn của Công ty đều lớn hơn 1.



Trạm cắt 220kV Bồ Y và các đường dây 220kV đấu nối



Dự án Mở rộng TBA 220kV Phước Thái



Dự án đường dây 220kV Nậm Mô – Tương Dương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam)



Dự án nâng công suất Trạm biến áp 500kV Quảng Ninh

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

b. Công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, giám sát

Năm 2023, tập thể Lãnh đạo và CBCNV Công ty đã nỗ lực, khắc phục những khó khăn, tập trung hoàn thành các dự án trọng điểm, cấp bách, có ý nghĩa về kinh tế, chính trị, xã hội của Ngành điện, tiêu biểu là Đường dây 500kV Vân Phong – Vinh Tân nhằm giải tỏa công suất Nhà máy điện BOT Vân Phong; Đường dây 500kV NMNĐ Nam Định I - Thanh Hóa, Nam Định I - Phố Nối, là 02 dự án trọng điểm, cấp bách trong trục các dự án Đường dây 500kV mạch 3, 4 từ Quảng Trạch đến Phố Nối, được Chính phủ, EVN chỉ đạo quyết liệt, yêu cầu đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và đưa vào vận hành trong tháng 6/2024, nhằm tăng khả năng truyền tải Bắc Trung, đảm bảo cung ứng điện cho miền Bắc.



Đường dây 500kV NMNĐ Nam Định I - Thanh Hóa, Nam Định I - Phố Nối



Đường dây 500kV Vân Phong – Vinh Tân

Ngoài ra, Công ty còn triển khai thực hiện một số dự án tiêu biểu khác như:

Lưới điện

- TKBVTC các Đường dây 500kV Bình Dương 1 - rẽ Sông Mây - Tân Định, Đường dây 220kV Bình Dương 1 - rẽ Uyên Hưng - Sông Mây và TBA 500kV Đồng Nai 2.
- Khảo sát các Đường dây 500kV Vân Phong - Bình Định (địa phận các tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa) và 220kV Sông Ba Hạ - Krông Buk.
- Thiết kế đường dây 35kV và 115kV thuộc dự án Điện gió Monsoon (Lào).
- Công tác tư vấn khảo sát, thiết kế, quản lý dự án nhiều dự án di dời lưới điện cao áp phục vụ các dự án hạ tầng giao thông.

Nguồn điện

- Công ty đã thực hiện Hoàn thiện TKKT dự án thủy điện tích năng Bác Ái đủ điều kiện phê duyệt.
- Trong năm, Công ty đã cùng các nhà đầu tư phối hợp nghiên cứu phát triển nhiều dự án Thủy điện tích năng tiềm năng, điển hình như thủy điện tích năng Phước Đại, Phước Hòa, Phước Chiến, Tân Thanh, Tân Nghĩa, Bắc Bình, Tuy Phong.
- Hoàn thành công tác khảo sát lập BCNCKT các dự án nhà máy điện Rác Cam Ranh, Bắc Giang, Seraphin.
- Hoàn thành nhiều đề án sửa chữa bảo dưỡng, nâng cấp cải tạo cho nhà máy nhiệt điện và một số nhà máy thủy điện trong chương trình chuyển đổi số của các Genco.



Thủy điện tích năng Bác Ái



Nhà máy Điện rác Seraphin



Nhà máy Điện rác Bắc Giang

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

b. Kết quả thực hiện công tác tư vấn

Về công tác khảo sát

Công ty đã tổ chức thực hiện đáp ứng tiến độ, hiệu quả công tác khảo sát các dự án nguồn và lưới điện, góp phần lớn vào tổng giá trị sản lượng doanh thu Công ty năm 2023. Bên cạnh các dự án truyền thống của Ngành điện, trong năm Công ty đã chủ động tìm kiếm và tham gia thực hiện các công việc như xây dựng cơ sở bản đồ ngập lụt đập và hồ chứa, quan trắc chuyển vị, quan trắc bồi lắng lòng hồ, lập các chuyên đề phục vụ CĐT vay vốn ngân hàng...



Công tác khảo sát địa chất tuyến đường dây 200kV đầu nối nhà máy điện gió Trường Sơn (Lào) về TBA Đô Lương (đoạn trên lãnh thổ Việt Nam)



Công tác khảo sát hạ tầng nhà máy và tuyến đường dây 200kV đầu nối nhà máy điện gió Trường Sơn (Lào) về TBA Đô Lương (đoạn trên lãnh thổ Lào)



Công tác khảo sát ĐZ 500kV Vân Phong- Bình Định

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

b. Kết quả thực hiện công tác tư vấn

Về công tác tư vấn giám sát

Trong năm 2023, Công ty đã triển khai thực hiện hơn 20 gói thầu TVGS, trong đó 90% là các dự án lưới điện do EVN/NPT làm chủ đầu tư; Các dự án trải dài từ Bắc tới Nam đến Tây Nguyên với cấp điện áp từ 110kV đến 500kV.



Tư vấn giám sát Đường dây 500kV Quỳnh Lưu - Thanh Hóa



Tư vấn giám sát Đường dây 500kv Monsoon - Thạnh Mỹ

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

b. Kết quả thực hiện công tác tư vấn

Về công tác EPC

Với mục tiêu bước đầu tiếp cận, tham gia EPC lưới điện trong lĩnh vực NLTT. Tuy nhiên, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII chưa được duyệt, các dự án NLTT tiềm năng tạm dừng triển khai, theo đó cơ hội tiếp cận, tìm kiếm hợp đồng thu hẹp lại và chưa có được nhiều kết quả như mong đợi.



EVNPECC4 làm việc với đối tác CPECC Intl (Trung Quốc) trao đổi cơ hội hợp tác ngày 8/11



EVNPECC4 đã có buổi làm việc với đại diện Công ty LS Electric Việt Nam (Hàn Quốc) ngày 7/11

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

c. Công tác Nâng cao năng lực tư vấn

Chuyển đổi số

Hoạt động chuyển đổi số tiếp tục đem lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị nội bộ của Công ty.

- Công ty tiếp tục triển khai chiến lược chuyển đổi số theo định hướng của EVN giai đoạn 2022 – 2025. Cụ thể, năm 2023, Công ty đã thực hiện một số nội dung chuyển đổi số như:
 - Xây dựng cơ sở dữ liệu số từ kết quả khảo sát không ảnh UAV, phối hợp với đối tác Công ty OneCad thực hiện thí điểm công tác khảo sát bằng công nghệ Lidar để nhận dạng chính xác lớp cao độ mặt đất cho khu vực tuyến đi qua địa hình cây cối rậm rạp. Thực hiện xử lý nhận dạng dữ liệu point cloud bằng phần mềm Autodesk ReCap, Global Mapper để phân loại lớp địa hình, nhà cửa, cây cối v.v...
 - Triển khai thiết kế mô hình thông tin BIM cho các dự án lưới điện truyền tải đường dây và Trạm biến áp bằng phần mềm Autodesk Civil3D, Revit, Navisworks, Advance steel. Thực hiện hoàn thành tệp tin BIM dự án TBA 220kV Hải Châu và đường dây 220kV Hòa Khánh - Hải Châu và đang triển khai thực hiện dự án đường dây 500kV mạch 3, đường dây 500kV Nam Định - Thanh Hóa và đường dây 500kV Nam Định - Phố Nối.
 - Thực hiện nghiên cứu và hợp tác với đối tác ESEC và Esri (OSIsoft/ETAP/BIM/GIS) để triển khai dự án Dự án thử nghiệm Trung tâm Quản lý vận hành từ xa cho nhà máy điện mặt trời, thực hiện nghiên cứu và triển khai mô hình nhà máy thủy điện thực hiện để án tự động hệ thống quan trắc đập.
 - Ứng dụng hệ thống văn phòng số Digital Office cho toàn bộ hoạt động của Công ty; Hiện 100% công tác văn phòng được số hóa, không dùng giấy; số hóa các biểu mẫu trình ký, xây dựng phần mềm phục vụ cho Văn phòng; đưa các thông tin cần thiết tại màn hình tivi ở sảnh chính của Công ty hiển thị thông tin quan trọng; số hóa hoạt động quản lý sáng kiến trên CDE để lưu trữ...



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

c. Công tác Nâng cao năng lực tư vấn

Khoa học công nghệ

Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện nhiều đề tài nghiên cứu, cũng như ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ và các giải pháp hợp lý hóa sản xuất để tăng năng suất lao động, đồng thời các nghiên cứu cũng đã góp phần nâng cao thương hiệu, vị thế Công ty, điển hình như:

- Đề án nghiên cứu, xây dựng quy định điều kiện tính toán tiêu chí N-1, N-2 trên hệ thống điện Việt Nam;
- Đề tài “Nghiên cứu ETAP tính toán cho lưới điện trung và hạ áp”;
- Đề án “Nghiên cứu các giải pháp để đảm bảo vận hành an toàn máy cắt của kháng bù ngang trên lưới điện truyền tải”;
- Lắp đặt hệ thống BESS cấp nguồn cho hệ thống xuất tro bay NMNĐ Vinh Tân 2;
- Đề án “Nghiên cứu phối hợp bảo vệ rờ le, chớp hồ quang và sóng hài trên lưới điện công nghiệp”;
- Báo cáo hội thảo khoa học quốc tế IEEE “Môi trường và Kỹ thuật điện - Châu Á 2023 (EEE-AM) đề tài: Các vấn đề ổn định và giải pháp khi tỷ lệ các nguồn năng lượng tái tạo tăng cao trong Hệ thống điện Việt Nam.



Ông Vương Anh Dũng - Phó Tổng Giám đốc EVNPECC4 chia sẻ tại Hội thảo quốc tế do GWEC tổ chức ngày 15/11



Đại diện EVNPECC4 trình bày đề tài tham luận tại Hội thảo khoa học quốc tế EEE-AM 2023



Đại diện EVNPECC4 trình bày đề tài nghiên cứu tại Hội thảo EEE-AM 2023



Đại diện EVNPECC4 trao đổi Hội thảo “Thiết kế – Vận hành – Tự động hóa Hệ thống điện để chuyển đổi năng lượng bền vững”



Ông Vương Anh Dũng - Phó Tổng Giám đốc EVNPECC4 phát biểu tại buổi Báo cáo Đề tài nghiên cứu khoa học về Hydrogen



EVNPECC4 tham gia bảo vệ thành công Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ Công Thương về điện gió

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

c. Công tác Nâng cao năng lực tư vấn

Quản lý chất lượng

- Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống Quy chế quản lý nội bộ, số hóa các biểu mẫu các quy trình chất lượng, giúp cho các đơn vị hoạt động hiệu quả hơn. Hoàn thành đánh giá giám sát lần 1 Hệ thống Quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn ISO 9001:2015 và tiếp tục duy trì Giấy chứng nhận do Tổ chức NQA cấp; Cơ bản hoàn thành các mục tiêu chất lượng đề ra trong năm.
- Bên cạnh đó, trong năm Công ty đã đánh giá và công nhận nhiều sáng kiến cải tiến giúp tăng năng suất lao động và mang lại hiệu quả kinh tế.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

c. Công tác Nâng cao năng lực tư vấn

Công tác đào tạo

Năm 2023, Công ty cử 09 cán bộ học Đại học Kỹ thuật Trắc địa & Bản đồ; tiếp tục cử 01 Nghiên cứu sinh chuyên ngành Mạng và Hệ thống điện, Hoàn thành chương trình đào tạo Thạc sỹ (08 người), 02 cán bộ học Trung và Cao cấp lý luận chính trị.

Ngoài ra, Công ty còn cử 979 lượt cán bộ tham dự các khóa ngắn hạn ở các lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ, tập huấn các quy định mới của pháp luật qua các hình thức tham gia trực tiếp và trực tuyến. Thực hiện đào tạo nội bộ về chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ mới (BIM, 3D), phần mềm chuyên dùng, các kỹ năng mềm...; đào tạo các chức danh kỹ sư/chủ trì thiết kế. Tham gia các đợt tập huấn, các khóa đào tạo E-Learning các chuyên đề do EVN tổ chức; tổ chức học tập các bài giảng E-Learning do các đơn vị trong EVN xây dựng phù hợp yêu cầu trong công tác chuyên môn và quản lý.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

d. Công tác Quản trị doanh nghiệp

1. Về tổ chức bộ máy và quản trị nguồn nhân lực

- Công ty đã kiện toàn cơ cấu tổ chức và nhân sự một số đơn vị sản xuất và quản lý, để nâng cao hiệu quả trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Công ty đã kiện toàn các chức danh Lãnh đạo, quản lý Công ty: Bổ nhiệm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc phụ trách lưới điện; 07 cán bộ quản lý cấp Trưởng/Phó đơn vị; Điều động, đề bạt: 05 cán bộ cấp Phòng, Tổ thuộc Trung tâm theo quy định.

2. Công tác quản trị tài chính

- Năm 2023, với những nguyên nhân khách quan nêu trên, dẫn đến Doanh thu sụt giảm so với những năm trước đây, nên tình hình tài chính của Công ty gặp rất nhiều khó khăn.
- Thực hiện chủ đề năm của EVN "Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí", Công ty đã khai thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp tiết giảm chi phí, góp phần giảm bớt khó khăn về tài chính.
- Trong bối cảnh tình hình tài chính khó khăn, Công ty phải tiết giảm tối đa các khoản chi phí; Cân đối thu chi, đảm bảo nguồn vốn ưu tiên hàng đầu để duy trì hoạt động SXKD; Đồng thời, trích nộp đầy đủ các khoản thuế cho ngân sách Nhà nước, bảo hiểm cho CBCNV theo đúng quy định.
- Mặc dù còn nhiều khó khăn, tuy nhiên Công ty vẫn đảm bảo lương, thưởng hàng tháng cho CBCNV không phải vay mượn ngân hàng nhiều là một nỗ lực lớn trong công tác Tài chính của Công ty trong năm qua.

3. Công tác quản lý, điều hành kế hoạch sản xuất

Trong năm 2023, Ban điều hành Công ty đã bám sát tình hình thực tế, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành hướng đến đảm bảo mục tiêu Đại hội đồng cổ đông giao. Bên cạnh đó, theo quy chế khoán, các đơn vị sản xuất đã thực sự chủ động trong điều hành công việc, đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của Khách hàng. Các đơn vị đã tự chủ trong xây dựng và kiểm soát kế hoạch sản xuất của đơn vị, trong đó bao gồm phát triển thị trường, thỏa mãn khách hàng, quản lý nguồn lực và chi phí sản xuất.

4. Công tác truyền thông

Năm 2023, Công ty đã nỗ lực thực hiện đầy đủ nhiệm vụ tuyên truyền, chủ động quảng bá, cung cấp thông tin đa dạng về các mặt hoạt động của Công ty, đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận diện thương hiệu Công ty trên Website điện tử và triển khai truyền thông các kênh mạng xã hội với gần 400 tin bài truyền thông: 85 tin tức tiếng Việt, 81 bài dịch song ngữ, 7 clip phóng sự trên kênh Youtube; hàng chục nghìn lượt xem, theo dõi, truy cập trên Website, tương tác trên các kênh MXH EVNPECC4 như Facebook Công ty, Facebook Đoàn Thanh niên, LinkedIn, Twitter, Instagram.



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH (tt)

d. Công tác Quản trị doanh nghiệp

Phối hợp với tổ chức Công đoàn chăm lo đời sống người lao động và phát động các phong trào thi đua để hoàn thành nhiệm vụ SXKD:

+ Về thực hiện chế độ, chính sách cho người lao động:

- Năm 2023, hoạt động SXKD gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên Công ty đã nỗ lực chi trả lương đầy đủ cho NLD. Thu nhập của NLD tuy không bằng những năm trước đây nhưng cũng đảm bảo mức sống ổn định cho NLD.

- Mặc dù còn nhiều khó khăn, tuy nhiên các chế độ, chính sách theo quy định của Nhà nước và của các cấp có thẩm quyền liên quan trực tiếp đối với người lao động luôn được Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc. Ngoài ra, Công ty phối hợp cùng Công đoàn đã triển khai thực hiện nhiều chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho người lao động yên tâm công tác tại đơn vị như: Tặng quà sinh nhật cho 442 CBCNV với tổng số tiền: 309,4 triệu đồng; Cho 8 CBCNV vay để sửa chữa nhà cửa với số tiền: 340 triệu đồng; Trợ cấp hiếu, hỷ 35 CBCNV với số tiền 176,7 triệu đồng; Hỗ trợ cho 26 CBCNV bị ốm đau với số tiền 142 triệu đồng. Khám sức khỏe định kỳ cho NLD với số tiền 177,4 triệu đồng; Đặc biệt, đã hỗ trợ 2 trường hợp NLD không may bị chết với số tiền 140 triệu đồng...

+ Về công tác thi đua, khen thưởng:

- Năm 2023, Công đoàn phối hợp với Chuyên môn phát động và tổ chức triển khai 2 đợt thi đua LDSX: Phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2023 vào đầu năm và phong trào thi đua phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD 6 tháng cuối năm và cả năm 2023. Trong đó, có nội dung chú trọng đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ; Hoàn thành các mục tiêu đào tạo nội bộ, sáng kiến cải tiến, chuyển đổi số theo kế hoạch đã được Công ty thông qua.

- Công ty đã đánh giá và khen thưởng các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2023. Toàn Công ty có 56 CSTĐ cơ sở, 2 tập thể được EVN tặng Cờ Thi đua xuất sắc, 3 tập thể và 10 cá nhân được EVN tặng Bằng khen; 1 tập thể được UBQL Vốn Nhà nước tặng Cờ Thi đua xuất sắc; 6 tập thể và 16 cá nhân được UBQL Vốn Nhà nước tặng Bằng khen..



KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN 2024

- Về kế hoạch SXKD** phấn đấu duy trì ổn định phù hợp với tình hình kinh tế hiện nay;
- Về Việc làm đời sống cán bộ công nhân viên:** Là một trong những ưu tiên, lãnh đạo Công ty, quản lý các đơn vị phải đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập phải cao hơn năm trước;
- Về Chiến lược sản xuất kinh doanh và phát triển thị trường:** cung cấp dịch vụ tư vấn vẫn là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi; tiếp tục củng cố và phát triển thị trường truyền thống, mở rộng thị trường mới. Công ty khuyến khích toàn bộ cán bộ CNV, các cán bộ quản lý, lãnh đạo Công ty tìm kiếm cơ hội đa dạng hoá thị trường; Công ty lắng nghe, đánh giá cao và khuyến khích mọi ý tưởng về xây dựng tổ chức, phát triển công ty, tổ chức sản xuất, thị trường, sản phẩm mới;
- Về Chiến lược cán bộ:** Công ty sẽ tiếp tục củng cố chiến lược cán bộ, ưu tiên bổ nhiệm cán bộ trẻ, năng động, sáng tạo và chủ động, có trách nhiệm cao trong công việc. Công ty sẽ tiếp tục tập trung đào tạo bổ sung các kiến thức về quản trị, lãnh đạo cần thiết cho đội ngũ kế cận;
- Về Chiến lược nâng cao năng lực tư vấn:** Tiếp tục tập trung vào công tác đào tạo, trong đó đào tạo qua công việc, dự án là ưu tiên; Trang bị đầy đủ công cụ, phần mềm; Khuyến khích tự học từ chuyên môn, học ngoại ngữ.
- Về Văn hoá doanh nghiệp:** Tiếp tục triển khai các định hướng về văn hoá DN, đưa các nội dung chủ yếu văn hoá EVN xuống đến người lao động;
- Về Khoa học Công nghệ:** Chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong quản lý là ưu tiên và tiếp tục đẩy mạnh trong năm tới;
- Hoàn thiện các quy trình và nâng cao hiệu lực các quy trình để nâng cao năng suất lao động, cắt giảm chi phí.
- Tiếp tục và đẩy mạnh chiến lược HTQT và xây dựng các đối tác chiến lược để chuẩn bị cho giai đoạn phát triển tiếp theo





CHƯƠNG 4

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Tổng quan về quản trị	37
Giới thiệu Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	37
Hoạt động Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát	50
Quản trị rủi ro	56

TỔNG QUAN VỀ QUẢN TRỊ, GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông LÊ CAO QUYỀN

Chủ tịch Hội đồng quản trị
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 40,2% (trong đó EVN là 40%)
Ông sinh năm 1975 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1999

Trình độ chuyên môn

- Tiến sỹ mạng và hệ thống điện

Kinh nghiệm

- Từ năm 2005, ông đảm nhận chức danh Phó giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Trạm biến áp
- Từ năm 2011, ông đảm nhận chức danh Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Trạm biến áp
- Từ tháng 10/2018, ông đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Trạm biến áp
- Từ tháng 4/2020, ông được bổ nhiệm chức danh Người thực hiện chức trách, nhiệm vụ Tổng giám đốc Công ty
- Từ tháng 6/2020, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là Thành viên HĐQT
- Tháng 6/2022 đến nay, ông đảm nhận chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn



Ông TRẦN CAO HỸ

Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 30,06% (trong đó EVN là 30%)
Ông sinh năm 1976 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1999

Trình độ chuyên môn

- Thạc sỹ xây dựng

Kinh nghiệm

- Từ năm 2005, ông đảm nhận chức danh Phó phòng Tư vấn đường dây
- Từ năm 2006, ông đảm nhận chức danh Giám đốc Trung tâm thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
- Từ năm 2014, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Ban TGD kiêm Giám đốc Trung tâm thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
- Từ năm 2016, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Ban Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức nhân sự
- Từ năm 2017, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Ban Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn xây dựng Đường dây
- Tháng 4/2018, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là Thành viên hội đồng quản trị
- Tháng 11/2019 đến 25/6/2023, ông đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc
- Từ 26/6/2023 đến nay, ông đảm nhận chức danh Tổng giám đốc

Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn





Ông VŨ THÀNH DANH

Thành viên Hội đồng quản trị
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 30,58% (trong đó EVN là 30%)
Ông sinh năm 1964 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1988.

Trình độ chuyên môn

- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA)
- Cử nhân Tài chính - Tín dụng

Kinh nghiệm

- Từ năm 1994, ông đảm nhận chức danh Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty
- Từ năm 1999, ông đảm nhận chức danh Kế toán trưởng Công ty
- Từ tháng 4/2012, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là thành viên
- Từ năm 2020 - 2022, ông đảm nhận chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thủy Buôn Đôn
- Từ tháng 6/2022 đến 25/6/2023, ông đảm nhận chức vụ Tổng Giám đốc Công ty - Thành viên Hội đồng quản trị.
- Từ 26/6/2023 đến nay, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thủy Buôn Đôn

Thành tích khen thưởng

- Huân chương Lao động hạng Nhì
- Huân chương Lao động hạng Ba
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn



Ông TRẦN TRƯỜNG HÂN

Thành viên Hội đồng quản trị
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%
Ông sinh năm 1975 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1999

Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Kỹ thuật điện
- Thạc sỹ Quản lý Hệ thống điện

Kinh nghiệm

- Từ năm 1999 - 2012, ông đảm nhận chức danh Tổ phó Tổ Nhị thứ Trung tâm Tư vấn Xây dựng Trạm biến áp Công ty.
- Từ năm 2012 - 2018, ông đảm nhận chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn Xây dựng Nhiệt điện & Năng lượng Mới.
- Từ năm 2018 - 2020, ông đảm nhận chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn Xây dựng Thủy điện & Năng lượng tái tạo.
- Từ năm 2020 - 2022, ông đảm nhận chức danh Giám đốc Trung tâm Tư vấn Xây dựng Nhiệt điện & Năng lượng Mới.
- Từ năm 2022 - nay, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là Thành viên hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn Xây dựng Nhiệt điện & Năng lượng Mới.

Thành tích khen thưởng

- Bằng khen Ủy Ban Quản lý vốn.
- Bằng khen của EVN.

GIỚI THIỆU BAN ĐIỀU HÀNH

Ông NGUYỄN CHÍ QUANG

Thành viên Hội đồng quản trị
 Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%
 Ông sinh năm 1958 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 2022

Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Mỏ địa chất
- Tiến sỹ khoa học
- Thạc sỹ kinh tế

Kinh nghiệm

- Từ năm 1994 - 2000, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Tổng giám đốc Tổng công ty than Việt Nam.
- Từ năm 2000 - 2007, ông đảm nhận chức danh Chuyên gia cao cấp IUCN Tổ chức bảo tồn đa dạng sinh học - UN.
- Từ năm 2007 - 2018, ông đảm nhận chức danh Cố vấn Chủ tịch Tập đoàn công nghiệp than - khoáng sản Việt Nam.
- Từ năm 2022 - nay, ông tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty với tư cách là Thành viên hội đồng quản trị độc lập.



Ông NGUYỄN XUÂN PHƯƠNG

Phó Tổng Giám đốc Công ty
 Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,44%
 Ông sinh năm 1964 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1987

Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Thủy lợi - Thủy điện

Kinh nghiệm

- Từ năm 2001, ông đảm nhận chức danh Phó phòng Thiết kế Nguồn điện
- Từ năm 2003, ông đảm nhận chức danh Trưởng phòng Thiết kế Nguồn điện
- Từ năm 2009, ông đảm nhận chức danh Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn
- Từ năm 2014, ông đảm nhận chức danh Trợ lý Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
- Từ năm 2015, ông đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty

Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn





Ông **VƯƠNG ANH DŨNG**

Phó Tổng Giám đốc

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,01%

Ông sinh năm 1971 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 2002

Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Thủy lợi - Thủy điện
- Thạc sỹ kỹ thuật

Kinh nghiệm

- Từ năm 2003 - 2007, ông đảm nhận chức danh Phó phòng Thiết kế Nguồn điện
- Từ năm 2007 - 2009, ông đảm nhận chức danh Phó phòng Thiết kế Thủy điện
- Từ năm 2009 - 2010, ông đảm nhận chức danh Quyền Trưởng phòng Thiết kế Thủy điện
- Từ năm 2010 - 2011, ông đảm nhận chức danh Trưởng phòng tư vấn xây dựng Thủy điện
- Từ năm 2011 - 2022, ông đảm nhận chức danh Giám đốc Trung tâm tư vấn Xây dựng Thủy năng và Năng lượng Tái tạo
- Từ năm 2022 - nay, ông đảm nhận chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty

Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn
- Bằng khen của EVN



Ông **ĐỒNG TRINH HOÀNG**

Phó Tổng Giám đốc

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

Ông sinh năm 1976 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 1999

Trình độ chuyên môn

- Kỹ sư Điện kỹ thuật
- Thạc sỹ Mạng và hệ thống điện

Kinh nghiệm

- Từ năm 2010 - 2011, ông đảm nhận chức danh Tổ trưởng tổ Điện Nhất thứ Trung tâm TVXD Trạm Biến áp
- Từ năm 2012 - 2016, ông đảm nhận chức danh Phó Giám đốc Trung tâm TVXD Trạm Biến áp - Phó Bí thư Chi bộ Khối thiết kế lưới điện
- Từ năm 2016 - 2020, Phó Tổng Giám đốc kiêm nhiệm Giám đốc Chi nhánh miền Trung Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 5.
- Từ 9/2020 - 18/6/2023, Giám đốc Trung tâm EPC
- Từ 19/6/2023 - 2022, Giám đốc Trung tâm EPC kiêm Giám đốc Chi nhánh Phía Nam
- Từ 6/10/2023 - nay, Phó Tổng giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm EPC và Giám đốc Chi nhánh Phía Nam

Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn
- Bằng khen của EVN



Bà TRẦN LÊ THANH BÌNH

Kế toán trưởng Công ty

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,02%

Bà sinh năm 1975 và tham gia vào Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 từ năm 2000

Trình độ chuyên môn

- Cử nhân Kế toán

Kinh nghiệm

- Năm 2008, bà đảm nhận chức danh Tổ phó Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Cổ phần xây dựng Điện 4

- Năm 2009, bà đảm nhận chức danh Tổ trưởng Phòng Tài chính - Kế toán Công ty

- Từ năm 2012, bà đảm nhận chức danh Phó phòng Tài chính - Kế toán Công ty

- Tháng 4/2020 đến nay, bà đảm nhận chức danh Trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

Thành tích khen thưởng

- Bằng khen của Ủy ban Quản lý vốn

- Bằng khen của EVN

GIỚI THIỆU BAN KIỂM SOÁT

Bà NGUYỄN MINH HẰNG

Bà sinh năm 1980 và hiện đang là Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

Trình độ chuyên môn

- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Kinh nghiệm

- Từ 2003-2005, Công tác tại Công ty TNHH TM Phương Bắc.

- 2005-2007, Công tác tại Công ty GOLDENEYE.

- 2007-2017, Công tác tại Ngân hàng TMCP An Bình.

- 2017-2021, Trưởng phòng Khách hàng chiến lược – Khối khách hàng doanh nghiệp tại Ngân hàng TMCP An Bình.

- 06/2021 đến nay, Chuyên viên, Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- 6/2023, Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4.

Ông NGUYỄN DUY QUỐC VIỆT

Ông sinh năm 1974 và hiện đang là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

Trình độ chuyên môn

- Thạc sỹ

Kinh nghiệm

- 1998-2002, trưởng tổ kiểm tra - Phòng Tài chính Kế toán Công ty Điện lực TP HCM

- 2002-2007, trưởng phòng Tài chính - Kế toán Công ty Điện lực Gò Vấp - Công ty Điện lực TP HCM

- 2007-2015, Phó ban Tài chính - Kế toán Tổng Công ty Điện lực TP HCM

- 2015-2018, Kế toán trưởng Tổng Công ty Điện lực TP HCM

- Tháng 12/2018, Phó Tổng Giám đốc Công ty Điện lực TP HCM

- Tháng 4/2018, ông tham gia vào Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 với tư cách là thành viên Ban kiểm soát





Bà NGUYỄN THỊ HẢI YẾN

Bà sinh năm 1970 và hiện đang là Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4

Kinh nghiệm

- Từ 1995-2003, Công tác tại trung tâm thiết bị lưới điện phân phối - Công ty sản xuất thiết bị điện Đông Anh - chuyên viên kế toán
 - 2003-2008, công tác tại TCT Điện lực Việt Nam - chuyên viên kế toán
 - Từ 2008, bà công tác tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam, chuyên viên chính
 - 30/6/2020 đến nay, bà tham gia vào Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 với tư cách là thành viên Ban kiểm soát.

HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và tình hình yêu cầu thực tế của Công ty, trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp để xem xét và giải quyết kịp thời các công việc thuộc trách nhiệm của Hội đồng quản trị.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Lê Cao Quyền	27/27	100%	
2	Vũ Thành Danh	27/27	100%	
3	Trần Cao Hỷ	27/27	100%	
4	Trần Trương Hán	27/27	100%	
5	Nguyễn Chí Quang	27/27	100%	



a. Các nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2023

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	34	10/01/2023	Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2023
2	35	10/01/2023	Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản năm 2023
3	180	15/02/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
4	284	21/03/2023	Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản năm 2023
5	285	21/03/2023	Kế hoạch đào tạo năm 2023
6	292	24/03/2023	Chỉ đạo Người đại diện phần vốn EVNPECC4 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn (BDHC)
7	346, 365	18/04/2023	Thành lập Ban chỉ đạo áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
8	407,408	25/04/2023	Bổ nhiệm cán bộ Bà Mai Thị Thanh Hòa - Giám đốc Trung tâm Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
9	419	27/04/2023	Thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
10	445	05/05/2023	Chủ trương cử lại Người đại diện, giới thiệu để bầu lại chức vụ Thành viên HĐQT, kiện toàn nhân sự chức danh Tổng giám đốc EVNPECC4
11	490	22/05/2023	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
12	526	02/06/2023	Sắp xếp, tổ chức lại Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Quản lý chất lượng và Tổ nghiên cứu Cơ sở dữ liệu Tài nguyên và Môi trường
13	540	08/06/2023	Thành lập Ban Tổ chức và các Tiểu ban phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
14	560	16/06/2023	Thôi giữ chức vụ, điều động, bổ nhiệm, giao kiêm nhiệm đối với cán bộ
15	562	19/06/2023	Thôi giữ chức vụ và điều động, bổ nhiệm cán bộ đối với ông Huỳnh Minh Quang
16	563	19/06/2023	Giao kiêm nhiệm cho cán bộ đối với ông Đồng Trinh Hoàng
17	604	22/06/2023	Chấp thuận EVNPECC4 ký kết hợp đồng dịch vụ tư vấn với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và các đơn vị thành viên EVN trong năm 2023
18	605	22/06/2023	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định và xây dựng cơ bản năm 2023
19	607	22/06/2023	Phê duyệt tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn EVN thực hiện năm 2022, kế hoạch năm 2023 và Quy thưởng người quản lý, kiểm soát viên thực hiện năm 2022 Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
20	609, 610	23/06/2023	Bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 đối với ông Trần Cao Hỷ
21	620	28/06/2023	Thay đổi người đứng đầu của Chi nhánh Phía Nam Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
22	634	30/06/2023	Kết quả thẩm định và giá khởi điểm chuyển nhượng cổ phần Công ty Cổ phần EVN Quốc tế (EVNI)
23	635	30/06/2023	Phê duyệt kế hoạch Tiền lương năm 2023

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
24	650	03/07/2023	Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
25	731	20/07/2023	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023
26	809	07/08/2023	Miễn nhiệm chức vụ, giao kiêm nhiệm đối với cán bộ
27	810	07/08/2023	Chấm dứt hợp đồng lao động - Ông Ngô Anh Danh
28	811	07/08/2023	Giao kiêm nhiệm cho cán bộ - Ông Nguyễn Như Đông
29	838	11/08/2023	Quyết định: Về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 2 Dự án: Trụ sở EVNPECC4 Địa chỉ 38 Lê Thành Phương - Nha Trang - Khánh Hòa
30	885	28/08/2023	Điều chỉnh mức tiền thưởng
31	886	28/08/2023	Kéo dài thời gian giữ chức vụ đối với cán bộ - Ông Huỳnh Ngọc Em
32	896	28/08/2023	Quyết định: Về việc Mức tiền lương Hội đồng quản trị Năm 2023
33	959	27/09/2023	Phê duyệt Quy tiền lương thực hiện năm 2022 của người lao động
34	967, 969	29/09/2023	Sắp xếp, tổ chức lại Tổ kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Điện 4
35	968, 971	29/09/2023	Bổ nhiệm Người phụ trách Bộ phận kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4
36	999, 1000	05/10/2023	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 - Ông Đồng Trinh Hoàng
37	1021	19/10/2023	Sắp xếp, tổ chức lại Chi nhánh phía Nam và Trung tâm EPC Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Điện 4
38	1022	19/10/2023	Sắp xếp, tổ chức lại Chi nhánh phía Nam
39	1023	19/10/2023	Sắp xếp, tổ chức lại Trung tâm EPC
40	1030	20/10/2023	Sắp xếp, tổ chức lại Chi nhánh phía Bắc và Trung tâm Kỹ thuật nhiệt điện Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Điện 4
41	1031	20/10/2023	Sắp xếp, tổ chức lại Chi nhánh phía Bắc và Trung tâm Kỹ thuật Nhiệt điện
42	1032	20/10/2023	Thôi giữ chức vụ đối với cán bộ - Ông Nguyễn Văn Viện
43	1033	20/10/2023	Điều động, bổ nhiệm cán bộ - Ông Mai Thanh Hà Huế
44	1102	20/11/2023	Thông qua dự thảo chứng thư, báo cáo thẩm định giá và giá khởi điểm chuyển nhượng cổ phần Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI)
45	1125	24/11/2023	Thanh toán cổ tức năm 2022 của EVNPECC4
46	1132	27/11/2023	Điều động cán bộ - Bà Trần Vũ Ngọc Anh
47	1199	20/12/2023	Tái cấp hạn mức vay vốn, bảo lãnh, mở L/C năm 2024
48	1210,1211	28/12/2023	Thôi giữ chức vụ đối với cán bộ - Ông Nguyễn Văn Phú

b. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

- HĐQT thường xuyên giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và của HĐQT.
- HĐQT tổ chức họp thường kỳ để xem xét, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty, đề ra những giải pháp chỉ đạo kịp thời, định hướng hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (Công ty CP TVXD Điện 4).
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.
- Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Chỉ đạo việc thanh toán cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt.
- Thông qua lựa chọn Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Nha Trang soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
- Sắp xếp tổ chức lại Chi nhánh Phía Bắc, Chi nhánh Phía Nam, Trung tâm EPC, Trung tâm Kỹ thuật Nhiệt Điện...
- Năm 2023, trong tình hình bị ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu dưới tác động của lạm phát, lãi suất và các cuộc xung đột địa chính trị trên thế giới, HĐQT ghi nhận TGD và Ban Điều hành đã nỗ lực để vượt qua các khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty, triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.



Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền phát biểu chỉ đạo trong cuộc họp Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023



Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền phát biểu chỉ đạo trong Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

c. Hoạt động của Ban kiểm soát

- Trong năm 2023, BKS đã triển khai hoạt động gồm:
 - (1) Thực hiện giám sát thường xuyên HĐQT, Ban TGD trong việc quản lý và điều hành thông qua thu thập thông tin tại Đại hội cổ đông, các cuộc họp và Nghị quyết HĐQT, các văn bản chỉ đạo, thông báo kết luận cuộc họp của Chủ tịch HĐQT, TGD và thông tin từ các đợt kiểm soát trực tiếp của Ban kiểm soát, giám sát kiểm toán, thẩm tra BCTC trong năm 2023. Giám sát thường xuyên việc chấp hành các quy định đối với công ty niêm yết trên sàn chứng khoán trong việc công bố thông tin, báo cáo quản trị trên trang Web của EVNPECC4.
 - (2) BKS đã phối hợp với Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của EVNPECC4 thực hiện các công việc phục vụ Đại hội. Ngày 21/06/2023, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của EVNPECC4 đã diễn ra tốt đẹp. Theo đó Báo cáo của Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua với tỉ lệ 100% tán thành.
 - (3) Tổ chức thực hiện 03 đợt làm việc trực tiếp của Ban kiểm soát theo chức năng Ban kiểm soát CTCP để thực hiện các nhiệm vụ (Biên bản kiểm soát 01/TVĐ4-BKS ngày 26/02/2023; 02/TVĐ4-BKS ngày 03/08/2023):

- Giám sát kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2022; soát xét BCTC 6 tháng năm 2023;
- Thẩm tra BCTC năm 2022, BCTC 06 tháng năm 2023.
- Thu thập, soát xét số liệu hoạt động xây dựng báo cáo của BKS trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.
- Thu thập số liệu, đánh giá định kỳ tình hình thực hiện Nghị Quyết ĐHCĐ năm 2023.

- (4) Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông 2023, BKS đã phối hợp cùng EVNPECC4 gửi thư mời quan tâm đến 04 đơn vị Tư vấn kiểm toán. Căn cứ hồ sơ của các tư vấn kiểm toán nộp hồ sơ, Ban kiểm soát đã đánh giá đề xuất tư vấn kiểm toán BCTC 2023 đạt tiêu chí hồ sơ năng lực và xếp hạng 1 cạnh tranh theo giá chào tại Biên bản họp ngày 18/07/2023 và văn bản 01/TVĐ4-BKS ngày 19/07/2023 để HĐQT EVNPECC4 xem xét mời thương thảo hợp đồng. Hiện nay Công ty đã ký hợp đồng và đơn vị kiểm toán đã triển khai công tác soát xét BCTC 06 tháng đầu năm 2023.

- (5) Trong năm 2023 BKS đã tham dự 04 cuộc họp của HĐQT và giám sát thường xuyên, thu thập thông tin phục vụ đánh giá công tác quản lý của HĐQT và điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Qua giám sát ghi nhận: Về vai trò lãnh đạo, HĐQT đã thực hiện 27 lượt họp HĐQT và 04 lần lấy phiếu ý kiến ban hành các văn bản theo thẩm quyền để thực hiện sắp xếp tổ chức lại các chi nhánh – trung tâm, thực hiện các thủ tục chuẩn bị ĐHCĐ thường niên 2023 và xem xét quyết định bổ nhiệm, điều động nhân sự thuộc thẩm quyền. Về hoạt động điều hành, Ban TGD đã nắm chắc các định hướng của HĐQT, rất nỗ lực để tạm thời vượt qua được khó khăn chung của thị trường việc làm đang suy giảm để tìm thêm nguồn công việc mới, đẩy mạnh việc hoàn thành hợp đồng tư vấn đã ký làm cơ sở xác nhận doanh thu, tăng cường tiết kiệm chi phí để đạt được doanh thu hoàn thành kế hoạch. Các chỉ tiêu tài chính năm 2023 trong ngưỡng an toàn, đảm bảo được chỉ tiêu chia cổ tức dự kiến và đảm bảo đời sống người lao động.

Năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được các đơn thư khiếu nại của cổ đông.



Thành viên BKS đương nhiệm (từ trái qua) gồm bà Nguyễn Thị Hải Yến, ông Nguyễn Duy Quốc Việt và bà Nguyễn Minh Hằng

NĂM 2023,
Ban Kiểm soát
không nhận được
các đơn thư khiếu
nại của cổ đông.

d. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:

- Các thành viên BKS được tạo điều kiện để tham dự 02 cuộc họp của HĐQT và tiếp cận thông tin phục vụ giám sát thường xuyên, thu thập thông tin phục vụ đánh giá công tác quản lý của HĐQT và điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Ban Kiểm soát được TV4 gọi tài liệu tham gia góp ý sửa đổi một số quy chế quản lý nội bộ và tiếp thu các ý kiến để kiện toàn trước khi trình HĐQT thông qua.

- Trong quá trình kiểm soát tại TV4, BKS đã trao đổi, thảo luận và kiến nghị với Ban quản lý điều hành TV4 về các vấn đề liên quan đến việc hoàn thiện cơ chế, quy chế quản lý nội bộ của TV4 phù hợp các quy định của pháp luật, Điều lệ TV4 và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của TV4. Các thành viên BKS đã trực tiếp làm việc với các Phòng chức năng tại TV4 qua đó thu thập thêm thông tin tình hình hoạt động của Công ty phục vụ công tác kiểm soát đạt hiệu quả.

- Hội đồng quản trị cung cấp kịp thời, đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS. Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của TV4 khi có yêu cầu. HĐQT và Ban điều hành đã nghiêm túc tổ chức thực hiện các kiến nghị kiểm soát.



Các Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Ban Lãnh đạo Công ty chụp ảnh lưu niệm cùng Ban Quản lý vốn Tập đoàn Điện lực Việt Nam

e. Hoạt động khác của Ban kiểm soát



Đại diện Lãnh đạo Ban Quản lý vốn, Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính Tập đoàn Điện lực Việt Nam, thành viên BKS tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

-Đã tổng kết công tác kiểm soát năm 2023 và dự kiến kế hoạch kiểm soát năm 2024.

-Theo dõi việc chấp hành các quy định đối với công ty niêm yết trên sàn chứng khoán về công bố thông tin. Trong kỳ không ghi nhận trường hợp có giao dịch cổ phiếu với các bên liên quan.

-BKS cũng đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các báo cáo về công tác kiểm soát theo quy định.

-Tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát và quy định pháp luật mới.

QUẢN TRỊ RỦI RO

Quản trị rủi ro tư vấn

Trong quá trình kinh doanh, Công ty luôn đánh giá và giám sát các sản phẩm tư vấn trước khi giao cho khách hàng, giảm thiểu tối đa sai sót mang lại niềm tin tuyệt đối của khách hàng tới sản phẩm tư vấn mà Công ty làm ra.

Rủi ro đối thủ cạnh tranh

Với nền kinh tế mở hiện nay, rất nhiều tư vấn thuộc công ty tư nhân tham gia đấu thầu dự án. Công ty đã lên các phương án phù hợp về kỹ thuật và giá để có thể cạnh tranh lành mạnh với các đối thủ.

Rủi ro nhân sự

Chảy máu chất xám luôn là vấn đề mà mọi công ty đều phải đối mặt. Đây chính là rủi ro lớn nhất gặp phải trong nhân sự. Trong năm qua, Công ty đã đảm bảo tốt đời sống cho cán bộ công nhân viên. Công ty đảm bảo sức khỏe cho người lao động khi trang bị đầy đủ phương tiện y tế bảo đảm phòng chống dịch Covid hiệu quả, trang bị bảo hộ lao động khi thực hiện công tác ở công trường.

Rủi ro đối thủ cạnh tranh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Chứng khoán, các luật thuế,... những thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và điều này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện nay, luật doanh nghiệp thay đổi mới và được áp dụng vào ngày 01/01/2021, Công ty đã có những rà soát, thay đổi các quy chế của Công ty để phù hợp với bộ luật trên.

Rủi ro Tài chính

Lĩnh vực tư vấn khảo sát, thiết kế là giai đoạn đầu của công tác đầu tư xây dựng phát triển các dự án nguồn và lưới điện. Công ty chịu rủi ro về chiếm dụng vốn do các chủ đầu tư thanh toán chậm vì nhiều lý do, trong đó lý do lớn nhất là chủ đầu tư chưa và/ hoặc không sắp xếp đủ vốn cho dự án, đặc biệt là các chủ đầu tư tư nhân.

Rủi ro Chiến lược

Rủi ro chiến lược là rủi ro khi doanh nghiệp đề ra chiến lược phát triển không phù hợp, doanh nghiệp không có khả năng nhận biết và phản ứng một cách phù hợp với các cơ hội và thách thức phát sinh do tình hình thị trường thay đổi, dự báo sai các biến động thị trường, đầu tư vào các thị trường mới không hiệu quả. Trong năm qua, HĐQT và Ban điều hành đã phân tích vĩ mô và báo cáo kết quả kinh doanh, tổ chức các cuộc họp chiến lược giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030.



CHƯƠNG 5

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các hoạt động phát triển bền vững năm 2023	57
Thực hiện nhiệm vụ xã hội	62
Gắn kết môi trường trong hoạt động	71

1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số lao động đến ngày 31/12/2023 là 432 người gồm: 426 lao động chính thức, 04 chuyên gia và 02 thời vụ (giảm 2,9% so với cùng kỳ năm ngoái là 445 người). Lao động bình quân thực hiện năm 2023 là 439 người (giảm 2,4% so với kế hoạch là 450 người).

Trong năm 2023 tuyển dụng mới 15 nhân sự (11 người có kinh nghiệm, 04 người mới tốt nghiệp Đại học) chủ yếu bổ sung nhân lực cho các đơn vị sản xuất. Chấm dứt HĐLĐ 30 trường hợp. Trong đó: lao động chính thức 29 người (gồm 25 trường hợp chấm dứt HĐLĐ theo nguyện vọng của cá nhân và 04 trường hợp nghỉ hưu theo chế độ), 01 chuyên gia hết thời hạn.

Thực hiện báo cáo quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 và kế hoạch tiền lương 2023 theo quy định gửi các cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện tính toán, điều chỉnh mức chi trả tiền lương, mức tiền lương đồng BHXH phù hợp với tình hình SXKD năm 2023. Thực hiện công tác nâng lương, nâng bậc, chuyển ngạch lương, điều chỉnh nâng HSCD cho CBCNV đủ điều kiện theo quy chế của Công ty.

Ban hành “Quy định chế độ tri ân, thăm hỏi, trợ cấp và hỗ trợ điều trị chăm sóc sức khỏe đối với người lao động thuộc Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4” (Quyết định số 02/QĐ-TVĐ4 ngày 03/01/2023), bổ sung chế độ hỗ trợ điều trị bệnh tật trên cơ sở vận dụng Chương trình Bảo hiểm sức khỏe của các đơn vị Bảo hiểm, thay thế “Quy định Trợ cấp, thăm hỏi CBCNV Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4” (Quyết định số 457 ngày 19/11/2020). Tổ chức thực hiện đúng và kịp thời các chế độ theo Quy định 02/QĐ-TVĐ4 đối với CBCNV liên quan của Công ty.



Cán bộ công nhân viên EVNPECC4 chụp ảnh trước sảnh Công ty

1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

EVNPECC4 đẩy mạnh công tác đào tạo, R&D để tối ưu thiết kế, tính toán hệ thống điện

Năm 2023, bên cạnh nhiệm vụ quan trọng là hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) còn rất chú trọng và đẩy mạnh công tác đào tạo, nghiên cứu để nâng cao chất lượng, hiệu quả tư vấn thiết kế các dự án hệ thống điện Việt Nam nói riêng và cho khách hàng nói chung.

Đầu tháng 02/2023, với chương trình định hướng, đào tạo cho đội ngũ nghiên cứu trẻ, Đoàn công tác EVNPECC4 do Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền làm Trưởng đoàn cùng đội ngũ kỹ sư Phòng R&D và Tổ Cơ sở dữ liệu Khảo sát của EVNPECC4 đã đi thực tế tại Nhà máy điện gió EaNam (Đắk Lắk), Trạm Biến Áp (TBA) 500kV Pleiku, 500kV Pleiku 2 (Gia Lai). Chuyến đi nhằm truyền cảm hứng sáng tạo và kiến thức nghiên cứu phát triển tới đội ngũ nghiên cứu trẻ của Công ty để tăng khả năng việc tối ưu trong thiết kế, tính toán hệ thống điện.

Đồng thời, trong chuyến đi dọc tuyến đường dây 500kV mạch 3 Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông, Chủ tịch HĐQT Lê Cao Quyền đã chia sẻ, tâm tình cùng các kỹ sư trẻ EVNPECC4 về lịch sử hình thành đường dây 500kV mạch 3 Pleiku - Mỹ Phước - Cầu Bông.



Cán bộ kỹ sư R&D thuộc Trung tâm Nghiên cứu Phát triển và Quản lý chất lượng của EVNPECC4 tìm hiểu thực tế phục vụ quá trình nghiên cứu tính toán hệ thống điện

Đoàn công tác làm việc tại TBA 500kV Pleiku

Chủ tịch HĐQT luôn truyền cảm hứng, tâm huyết, yêu nghề... đồng thời đặt tin tưởng vào đội ngũ kỹ sư trẻ của EVNPECC4 sẽ ngày càng phát huy hơn nữa truyền thống nghiên cứu phát triển từ các thế hệ đi trước, đẩy mạnh ứng dụng thành quả công nghệ tiên tiến trên thế giới vào các dự án, công trình của Công ty, từ đó góp phần vào sự phát triển ngành năng lượng Việt Nam và khu vực.



Đoàn công tác EVNPECC4 chụp ảnh lưu niệm cùng Trưởng trạm TBA 500kV Pleiku 2

1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

Văn hóa “Uống nước nhớ nguồn”: Thăm, chúc Tết các bậc Thân sinh Lãnh đạo Công ty và các Đơn vị trong EVNPECC4 dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024

Kế thừa và phát huy nét đẹp văn hóa "Uống nước nhớ nguồn", "Ăn quả nhớ kẻ trồng cây" của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4), dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024, Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng Quản trị Công ty đã trực tiếp đến thăm, chúc Tết các bậc Thân sinh Lãnh đạo Công ty và Đơn vị.

Năm 2023, ngoài khó khăn chung của cả nước và ngành điện, việc chậm ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII tiếp tục ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty. Nhưng với sự chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Đảng ủy Công ty cùng sự nỗ lực, cố gắng không ngừng, sự chung sức, đồng lòng của toàn thể Cán bộ, Đảng viên, CNV, EVNPECC4 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh: doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra. Với kết quả đã đạt được, tại Hội nghị Tổng kết của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Công ty một lần nữa vinh dự là một trong hai đơn vị trực thuộc Tập đoàn được đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua xuất sắc năm 2023.

Để có được thành quả này, EVNPECC4 ghi nhận, biểu dương sự đóng góp không ngừng nghỉ của Ban Lãnh đạo Công ty và các Đơn vị. Trân trọng, biết ơn công ơn nuôi dưỡng của các bậc Thân sinh của Lãnh đạo Công ty và Đơn vị, nhân dịp Xuân mới Giáp Thìn 2024, thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, Ông Lê Cao Quyển - Chủ tịch HĐQT và Ông Trần Cao Hỷ - TV HĐQT, Tổng Giám đốc đã đến thăm, chúc tết Thân mẫu của Ông Vũ Thành Danh - TV HĐQT. Đại diện Ban Lãnh đạo Công ty, Ông Vũ Thành Danh - TV HĐQT đã trực tiếp đến thăm, gửi quà tặng các bậc Thân sinh Lãnh đạo Công ty và Đơn vị tại nhiều tỉnh, thành trải dài khắp cả nước. Tại từng gia đình, Ông Vũ Thành Danh gửi lời tri ân, chúc sức khỏe đến các bậc Thân sinh Lãnh đạo Công ty và Đơn vị, chúc Xuân Giáp Thìn 2024 Hạnh phúc - An khang Thịnh vượng.

Trong không khí hân hoan đón chào năm mới Giáp Thìn 2024, phát huy thành tích đạt được trong năm 2023, Ban Lãnh đạo và Toàn thể CBCNV Công ty quyết tâm phấn đấu với tinh thần trách nhiệm và nỗ lực cao nhất để đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 đã đề ra.



Tại TP Nha Trang, Đại diện Ban Lãnh đạo Công ty, Ông Vũ Thành Danh - TV HĐQT chúc tết Thân mẫu của Ông Lê Cao Quyển - Chủ tịch HĐQT.



Tại Bình Định, Đại diện Ban Lãnh đạo Công ty, Ông Vũ Thành Danh - TV HĐQT chúc tết Thân mẫu của Ông Trần Cao Hỷ - TV HĐQT, Tổng Giám đốc.



Tại TP Nha Trang, Thay mặt Ban Lãnh đạo Công ty, Ông Lê Cao Quyển - Chủ tịch HĐQT và Ông Trần Cao Hỷ - TV HĐQT, Tổng Giám đốc đến thăm, chúc tết Thân mẫu của Ông Vũ Thành Danh - TV HĐQT.

1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

EVNPECC4 tổ chức hội thảo “Chuyển dịch năng lượng, năng lượng mặt trời và lưới điện thông minh: từ nghiên cứu, phát triển và đổi mới công nghệ đến ứng dụng”

Nhằm nâng cao năng lực tư vấn và nghiên cứu phát triển lĩnh vực năng lượng, ngày 15/5, Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) vinh dự mời được GS. TSKH Trần Quốc Tuấn về trao đổi nghiên cứu khoa học cùng đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, kỹ sư trong buổi Hội thảo về chủ đề: “Chuyển dịch năng lượng, năng lượng mặt trời và lưới điện thông minh: từ nghiên cứu, phát triển và đổi mới công nghệ đến ứng dụng”.

Tại Hội thảo, GS. TSKH Trần Quốc Tuấn đã lần lượt chia sẻ các nội dung: giới thiệu về CEA - Ủy ban Năng lượng nguyên tử và Năng lượng thay thế Pháp; chuyển dịch năng lượng từ nhiệt điện than, hạt nhân sang năng lượng tái tạo, gió mặt trời, liên quan đến Net Zero; các thuận lợi và thách thức của tích hợp Năng lượng tái tạo (đặc biệt là Điện mặt trời, chi phí đầu tư, vận hành, thiết bị và các loại ứng dụng); công nghệ tấm pin và Inverter.

Bên cạnh đó, GS. TSKH Trần Quốc Tuấn còn chia sẻ thông tin các nghiên cứu và công nghệ chuyển dịch năng lượng; vai trò và giải pháp lưới điện thông minh, tự động hoá và chuyển đổi số... GS. TSKH Trần Quốc Tuấn cũng trực tiếp giải đáp, trao đổi thêm cùng cán bộ, kỹ sư EVNPECC4 về các xu hướng chuyển dịch năng lượng trong tương lai, việc triển khai, lựa chọn, nghiên cứu, đổi mới công nghệ cho phù hợp với tình hình của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

Đại diện Ban Lãnh đạo EVNPECC4, TS. Lê Cao Quyển - Chủ tịch HĐQT phát biểu cảm ơn GS.TSKH Trần Quốc Tuấn đã về tham dự Hội thảo chia sẻ, trao đổi những thông tin rất phong phú và cần thiết đến đội ngũ lãnh đạo, cán bộ kỹ sư thiết kế, tư vấn của EVNPECC4. Với những thông tin đầy giá trị này, TS. Lê Cao Quyển - Chủ tịch HĐQT tin tưởng đội ngũ lãnh đạo, cán bộ kỹ sư của EVNPECC4 sẽ tiếp thu, đẩy mạnh hơn nữa công tác nghiên cứu, áp dụng, nâng cao năng lực tư vấn và phát triển lĩnh vực năng lượng trong các dự án của Công ty trong tương lai.



GS. TSKH Trần Quốc Tuấn trao đổi cùng đội ngũ lãnh đạo, cán bộ kỹ sư EVNPECC4 trong hội thảo tổ chức sáng 15/5

TS. Lê Cao Quyển - Chủ tịch HĐQT EVNPECC4 phát biểu, tặng hoa cảm ơn GS. TSKH Trần Quốc Tuấn đã về trao đổi nghiên cứu khoa học cùng đội ngũ cán bộ, kỹ sư công ty.



1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

Hội thao kỷ niệm 47 năm ngày thành lập EVNPECC4

Hướng tới kỷ niệm 69 năm ngày Truyền thống ngành Điện lực Việt Nam và kỷ niệm 47 năm ngày thành lập Công ty CP Tư vấn xây dựng Điện 4 (14/7/1976 - 14/7/2023), Công ty và Công đoàn Công ty đã phối hợp tổ chức thành công Hội thao Công ty năm 2023 từ ngày 14/7 đến ngày 15/7/2023 tại Trung tâm Tập luyện và Thi đấu thể thao TP Nha Trang.

Hội thao Công ty năm nay tổ chức 4 bộ môn thi đấu gồm Bóng bàn, Cầu lông, Quần vợt và Kéo co, quy tụ gần 200 VĐV tham gia tranh tài ở nhiều nội dung hấp dẫn, sôi nổi. Xuyên suốt 2 ngày diễn ra Hội thao, hầu hết các bộ môn ghi nhận đều có chất lượng chuyên môn tốt, tất cả VĐV đều thể hiện tinh thần thi đấu nhiệt tình, cố gắng, đoàn kết, trung thực, và có bước phát triển chuyên môn so với năm trước.



Hình chụp toàn đoàn tham gia hội thao Công ty



Bộ môn Quần vợt



Bộ môn Cầu lông



Bộ môn Bóng bàn



Bộ môn Kéo co

2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

CBCNV EVNPECC4 tích cực hưởng ứng Tuần lễ hồng EVN lần thứ IX

Hiến máu tình nguyện là một nghĩa cử cao đẹp trong cuộc sống, mang tính nhân văn cao cả. Hưởng ứng Tuần lễ hồng EVN lần thứ IX và chào mừng kỷ niệm 69 năm Ngày truyền thống ngành Điện lực Việt Nam (21/12/1954 - 21/12/2023), sáng ngày 20/12, Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) phối hợp Công đoàn Công ty cùng Ban Chỉ đạo Vận động hiến máu tình nguyện tỉnh Khánh Hòa, Trung tâm Huyết học - Truyền máu tổ chức chương trình hiến máu tình nguyện tại Trụ sở chính 11 Hoàng Hoa Thám, Nha Trang.

Trong thời điểm cuối năm gấp rút hoàn thành nhiều dự án sản xuất kinh doanh quan trọng, nhưng với tinh thần nhân ái, trách nhiệm cao, hết lòng vì cộng đồng, CBCNV EVNPECC4 đã phát huy tinh thần xung kích, tích cực tham gia đăng ký hiến máu ngay từ sáng sớm, mong muốn góp sức những “giọt máu hồng” ý nghĩa.



CBCNV EVNPECC4 tích cực tham gia chương trình hiến máu tình nguyện sáng 20/12

Theo đó, 105 đơn vị máu từ CBCNV EVNPECC4 được Ban Chỉ đạo Vận động hiến máu tình nguyện tỉnh Khánh Hòa tiếp nhận, bổ sung những giọt máu “nghĩa tình” vào “ngân hàng máu”, kịp thời phục vụ công tác khám chữa bệnh, cứu người.

Chương trình thêm lan tỏa cùng với sự tham gia của CBCNV Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 3 - Chi nhánh miền Trung và Công ty Truyền tải điện 3 với gần 50 đơn vị máu. Đây là hoạt động thiết thực, mang nghĩa cử cao đẹp hưởng ứng “Tháng tri ân khách hàng” được tổ chức nhân dịp kỷ niệm 69 năm Ngày truyền thống ngành Điện lực Việt Nam (21/12/1954 - 21/12/2023).

Hưởng ứng chiến dịch Tuần Lễ Hồng EVN, CBCNV EVNPECC4 đã và đang duy trì đều đặn tổ chức chương trình hiến máu tình nguyện hàng năm. Tính từ năm 2018 đến nay, CBCNV EVNPECC4 đã đóng góp hơn 500 đơn vị máu, bổ sung kịp thời chuyển tới các bệnh viện trong tỉnh Khánh Hòa và lân cận phục vụ chữa bệnh, cứu người.

Qua đó, EVNPECC4 tự hào cùng các đơn vị công tác trong ngành Điện truyền đi thông điệp “Mỗi giọt máu cho đi - Một cuộc đời ở lại”, chia sẻ những “giọt máu hồng” quý giá gửi đến các bệnh viện khắp các tỉnh thành trên cả nước để kịp thời giúp các bệnh nhân có cơ hội được sống hoặc kéo dài sự sống. Từ đó, EVNPECC4 lan tỏa tinh thần xung kích cùng cộng đồng xây dựng một xã hội văn minh, tươi đẹp và giàu lòng nhân ái hơn nữa.

1. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2023

Công đoàn EVNPECC4 thăm hỏi, động viên và hỗ trợ đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn dịp Tết nguyên đán Quý Mão 2023

Phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 4 (EVNPECC4) về tinh thần đoàn kết – chia sẻ, trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 với chủ đề “Tết Sum vầy - Xuân gắn kết”, ngày 16/01/2023, Ban Thường vụ Công đoàn EVNPECC4 đã tổ chức gặp mặt, trao tiền hỗ trợ tới Đoàn viên công đoàn, Người lao động (CĐV - NLD) có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, chia sẻ và hỗ trợ kịp thời CĐV – NLD.

Tại buổi gặp mặt, thay mặt Ban thường vụ Công đoàn Công ty, Đồng chí Trần Cao Hỷ - Phó Bí thư Đảng, Chủ tịch Công đoàn Công ty đã chia sẻ với những khó khăn mà bản thân và gia đình CĐV - NLD đang gặp phải, ân cần thăm hỏi, động viên, gửi lời chúc sức khỏe và trao tiền hỗ trợ tới 14 trường hợp CĐV - NLD có hoàn cảnh khó khăn. Tổng giá trị hỗ trợ 21 triệu đồng, trích từ Quỹ Tương trợ đoàn viên Công đoàn công ty khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán Quý Mão 2023.

Cũng trong dịp này, thay mặt Công đoàn Điện lực Việt Nam, Đồng chí Trần Cao Hỷ - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty thăm hỏi sức khỏe, động viên và trao tiền hỗ trợ 2 trường hợp CĐV – NLD có hoàn cảnh khó khăn đã được Công đoàn EVN xét duyệt (5 triệu đồng/người).

Nhân Tết cổ truyền của dân tộc, Đồng chí Trần Cao Hỷ gửi lời chúc mừng năm mới CĐV - NLD cùng gia đình nhiều hạnh phúc, may mắn, bình an, ăn tết đầm ấm, sớm vượt qua khó khăn và tiếp tục phấn đấu công tác tốt tại Công ty.

Những việc làm ý nghĩa này của tổ chức Công đoàn sẽ là động lực giúp CĐV - NLD vượt qua khó khăn, yên tâm công tác, cống hiến và gắn bó lâu dài với EVNPECC4. Từ đó, góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn Công ty ngày càng vững mạnh, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của CĐV- NLD EVNPECC4 trong năm mới 2023 và những năm tiếp theo.



Thay mặt Công đoàn Điện lực Việt Nam, Đồng chí Trần Cao Hỷ - Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Công đoàn Công ty thăm hỏi sức khỏe, động viên và trao tiền hỗ trợ 2 trường hợp CĐV – NLD có hoàn cảnh khó khăn

2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

Tổ chức Đêm hội trăng rằm năm 2023 ý nghĩa cho các cháu thiếu nhi, con em CBCNV EVNPECC4

Liên tục nhiều năm nay, công tác chăm sóc, bồi dưỡng các cháu thiếu niên, nhi đồng, con em của CBCNV Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc từ phía ban Lãnh đạo và Công đoàn Công ty.

Căn cứ chương trình hoạt động của Công đoàn Công ty năm 2023, được sự thống nhất của Lãnh đạo Công ty, tối ngày 29/9/2023 tại trụ sở chính 11 Hoàng Hoa Thám, Công đoàn Công ty đã cùng Đoàn Thanh niên Công ty phối hợp tổ chức chương trình “Đêm hội Trăng rằm” vui Tết Trung Thu 2023 cho các cháu thiếu nhi, con em CBCNV Công ty.

Với sự đầu tư kịch bản chính chu cùng sự phối hợp nhịp nhàng, đầy nhiệt huyết của Đoàn Thanh niên và Công đoàn Công ty, chương trình đã thực sự mang đến cho các cháu thiếu nhi một không gian sinh hoạt đêm Trung thu đậm nét văn hóa dân gian với nhiều trò chơi thú vị, kèm các phần quà tặng hấp dẫn.

Đặc biệt, màn trình diễn múa Lân Sư Rồng đặc sắc, lời cuốn, chuyên nghiệp đã góp phần giúp “Đêm hội Trăng rằm” thêm sinh động, tạo nên một mùa Trung thu 2023 ấn tượng, đáng nhớ đối với các cháu.

Hoạt động đầy ý nghĩa này đã thu hút đông đảo các cháu thiếu nhi, con em CBCNV Công ty vui chơi, giúp các cháu có những khoảnh khắc đáng nhớ, có được một mùa Trung thu 2023 nhiều hạnh phúc, tạo đà tâm lý hứng khởi phấn đấu học tập tốt trong năm học 2023-2024.



2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

Đoàn thanh niên EVNPECC4 thăm, tặng quà học sinh, hộ gia đình khó khăn huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa

Kế thừa và phát huy nét đẹp văn hóa Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) trong các hoạt động hướng về cộng đồng, an sinh xã hội, ngày 12/8/2023, Đoàn Thanh niên Công ty đã cùng các Cơ sở Đoàn Thanh niên Công nhân viên chức - Lực lượng vũ trang TP. Nha Trang, Thành đoàn Nha Trang tổ chức chương trình Kỳ nghỉ hồng - Hành quân xanh năm 2023 tại xã Khánh Thượng huyện Khánh Vĩnh.

Tại chương trình này, Đoàn thanh niên Công ty đã cùng các đơn vị tiến hành trao tặng 40 phần quà cho các hộ gia đình khó khăn của xã Tà Gộc, Khánh Thượng. Mỗi phần quà gồm gạo, sữa, nhu yếu phẩm sinh hoạt, trị giá 300.000 đồng. Các đơn vị còn trao tặng 40 phần quà cho các em học sinh nghèo vượt khó của các xã. Mỗi suất quà gồm cặp, tập vở, bút... trị giá 250.000 đồng. Trong đó, Đoàn Thanh niên EVNPECC4 chung tay đóng góp 20 suất quà dành cho các hộ gia đình khó khăn và 10 suất quà cho các em học sinh.

Đặc biệt, chương trình còn gặp gỡ, giao lưu thân mật, tổ chức nhiều hoạt động vui chơi thú vị, giải trí dành cho các em thiếu nhi xã Khánh Thượng như ném bóng vào rổ, tô tượng, gấp hạc giấy, làm bong bóng nghệ thuật, tặng bánh kẹo...

Đây là hoạt động hướng về cộng đồng hết sức ý nghĩa đã và đang được Đoàn Thanh niên EVNPECC4 tích cực hưởng ứng đều đặn hàng năm với nguồn kinh phí đóng góp từ chính các Đoàn viên thanh niên và CBCNV Công ty.

Qua chương trình thiết thực đầy tính nhân văn sâu sắc này, Đoàn Thanh niên EVNPECC4 tiếp tục phát huy tinh thần xung kích, thể hiện trách nhiệm của mình với cộng đồng xã hội, truyền thống tương thân tương ái, cùng các đơn vị chung tay chia sẻ bớt khó khăn các em học sinh, thiếu nhi, bà con nhân dân ở những vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.



Đoàn Thanh niên EVNPECC4 chung tay cùng các đơn vị tổ chức chương trình Kỳ nghỉ hồng - Hành quân xanh năm 2023 tại huyện Khánh Vĩnh

Các đơn vị chụp ảnh lưu niệm cùng các em học sinh, thiếu nhi của xã Khánh Thượng, huyện Khánh Vĩnh



2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

EVNPECC4 chung tay hưởng ứng tháng hành động vì trẻ em tỉnh Khánh Hòa năm 2023

Kế thừa và phát huy nét đẹp văn hóa Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4), công tác chăm sóc, bồi dưỡng trẻ em luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc từ phía Ban Lãnh đạo và Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty. Liên tục trong nhiều năm qua, EVNPECC4 tự hào và vinh dự là một trong các đơn vị tài trợ có nhiều đóng góp cho công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đặc biệt hỗ trợ học bổng, quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi.

Tại hội nghị, đại diện lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Khánh Hòa, Sở Giáo dục và Đào tạo Khánh Hòa, Tỉnh đoàn Khánh Hòa, UBND thành phố Nha Trang đã phát biểu hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em với những chương trình, hoạt động thiết thực thể hiện sự quyết tâm, chung tay góp sức của các cấp, ngành, các tổ chức xã hội trên địa bàn tỉnh trong việc xây dựng môi trường an toàn, lành mạnh cho trẻ em.

Ban Tổ chức trao 80 suất học bổng (1.000.000 đồng/suất) và 80 suất quà (150.000 đồng/suất) nhân kỷ niệm Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6 cho 80 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa từ nguồn vận động Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.



Các đại biểu trao học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn học tập tốt

Đặc biệt tại hội nghị, Ban Tổ chức đã tặng hoa đến đại diện EVNPECC4 cùng các đơn vị tài trợ có nhiều đóng góp cho công tác trẻ em trên địa bàn tỉnh, đặc biệt hỗ trợ học bổng, quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vượt khó học giỏi.

Được biết, tích cực chung tay hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em năm 2023, EVNPECC4 đã triển khai nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa hướng đến trẻ em như tổ chức Quốc tế thiếu nhi 1/6, tuyên dương khen thưởng con CBCNV Công ty đạt thành tích học tập năm học 2022-2023; Đoàn Thanh niên EVNPECC4 cùng các Cơ sở Đoàn khu vực Công nhân viên chức - Lực lượng vũ trang (CNVC - LLVT) thuộc Thành đoàn Nha Trang hoàn thành xây dựng "Khu vui chơi thiếu nhi năm 2023" tại xã Phước Đồng, TP Nha Trang.



Đại diện EVNPECC4 (thứ 4 từ phải sang) nhận bó hoa tươi thắm từ Lãnh đạo UBND tỉnh Khánh Hòa và Lãnh đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Khánh Hòa.

2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

Đoàn thanh niên EVNPECC4 triển khai nhiều hoạt động hưởng ứng tháng thanh niên 2023

Hòa cùng không khí thi đua sôi nổi chào mừng kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931-26/3/2023); kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653-2023) và 48 năm ngày Giải phòng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975-02/4/2023), thực hiện chương trình Tháng Thanh niên 2023, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) đã tổ chức nhiều chương trình hoạt động thiết thực, ý nghĩa cho đoàn viên, thanh niên tham gia.

Sáng ngày 25/3, gần 30 đoàn viên, thanh niên các chi đoàn trực thuộc Đoàn Thanh niên Công ty đã tích cực hưởng ứng hoạt động Chinh phục "Núi Cô Tiên" - Ra quân Vệ sinh môi trường. Chiều ngày 25/3 Giải bóng đá giao lưu giữa 4 đội bóng liên quân đến từ các chi đoàn trực thuộc công ty đã diễn ra vô cùng sôi nổi, hào hứng. Giải thi đấu bóng đá mini 7 người, thi đấu 2 hiệp trên sân bóng đá Đa Quốc, TP Nha Trang. Bốn đội bóng được bốc thăm chia cặp thi đấu loại trực tiếp, 2 đội thắng vào tranh hạng Nhất. Theo ghi nhận, cả 4 đội đều đã nỗ lực thi đấu hết mình, cống hiến cho đông đảo cổ động viên các trận cầu sôi động, đầy áp pha bóng đẹp mắt, những bàn thắng ấn tượng.

Ngoài 2 hoạt động ý nghĩa trên, thực hiện Tháng Thanh niên 2023, BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh EVNPECC4 còn phát động các hoạt động hữu ích khác. Theo đó, 100% đoàn viên, thanh niên tham gia học tập và hoàn thành khóa học "An toàn thông tin trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam"; Hưởng ứng chiến dịch Giờ Trái Đất 2023 (tham gia tắt đèn, tiết kiệm điện trong một giờ 20:30 – 21:30 ngày 25/3/2023; chia sẻ bài viết, thay đổi Avatar Facebook lồng khung hình và thông điệp chiến dịch).

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh EVNPECC4 cũng đã phối hợp với các chi đoàn/Đoàn cơ sở Khối công nhân viên chức - lực lượng vũ trang (thuộc Thành Đoàn Nha Trang) thành lập Liên quân tham gia Liên hoan các Đội tuyên truyền ca khúc cách mạng lần thứ XXI năm 2023 chào mừng kỷ niệm 370 năm hình thành và phát triển tỉnh Khánh Hòa (1653-2023) và 48 năm ngày Giải phòng tỉnh Khánh Hòa (02/4/1975-02/4/2023).

Đặc biệt, BCH Đoàn TNCS Hồ Chí Minh EVNPECC4 triển khai thực hiện Công trình thanh niên 2023 "Đoàn viên Thanh niên EVNPECC4 nghiên cứu và áp dụng phần mềm Fastwork vào công tác sản xuất" (Quy mô Cấp Đoàn Công ty; Thời gian thực hiện từ Tháng 4/2023 – Tháng 7/2023; Thời lượng: tối thiểu 01 buổi/tuần); Tổ chức và duy trì lớp học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, đào tạo nội bộ (Quy mô Cấp Chi đoàn; Thời gian từ Tháng 3/2023 – Tháng 12/2023; Thời lượng: tối thiểu 01 buổi/tuần).



Đoàn thanh niên EVNPECC4 triển khai nhiều hoạt động hưởng ứng tháng thanh niên 2023

2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 cùng các đơn vị thăm, tặng quà tết Trường Tiểu học Sơn Lâm (Khánh Hòa)

Bên cạnh nhiệm vụ chính sản xuất kinh doanh, Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) đã và đang luôn tích cực tham gia, chung tay tổ chức nhiều hoạt động thiết thực hướng về cộng đồng.

Ngày 09/01/2024, EVNPECC4 cùng 5 đơn vị giúp đỡ xã Sơn Lâm, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa gồm Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa, Sở Thông tin và Truyền thông Khánh Hòa, Sở Ngoại vụ Khánh Hòa, Viện Hải dương học Nha Trang, Công ty Công nghiệp Hóa chất Mỏ Nam Trung Bộ đã đến thăm, tặng quà Trường Tiểu học Sơn Lâm và chúc Tết Đảng ủy, HĐND, UBND xã Sơn Lâm nhân dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024.

Thay mặt đoàn, đồng chí Trần Mộng Điệp - Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Khánh Hòa gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Tập thể cán bộ, giáo viên Trường Tiểu học Sơn Lâm đã luôn yêu nghề, cống hiến hết mình cho sự nghiệp giáo dục và mong muốn được chia sẻ một phần khó khăn của nhà trường để việc dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường ngày một nâng cao.

Theo đó, đoàn đã trao tặng 05 tivi màn hình phẳng 55 inch và 600 quyển vở góp phần thiết thực cho công tác giảng dạy bằng giáo án điện tử theo chương trình đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong trường học, hỗ trợ các em học sinh trong học tập, nâng cao chất lượng dạy và học của Trường Tiểu học Sơn Lâm.

Đây là tấm lòng của các đơn vị giúp kịp thời động viên, khuyến khích các em học sinh Trường Tiểu học Sơn Lâm nỗ lực vượt qua khó khăn, không ngừng rèn luyện, học tập, phấn đấu đạt nhiều kết quả tốt trong năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo.

Cũng nhân dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024, đoàn đã thăm, tặng quà chúc Tết Đảng ủy, HĐND, UBND xã Sơn Lâm. Được biết, tổng giá trị quà tặng hơn 66 triệu đồng do các đơn vị vận động, đóng góp.

Hoạt động hướng về cộng đồng này đã và đang được EVNPECC4 cùng 5 đơn vị giúp đỡ tổ chức tại xã Sơn Lâm dịp Tết nguyên đán hàng năm. Sự chung tay hỗ trợ, chia sẻ kịp thời của EVNPECC4 cùng các đơn vị với tập thể cán bộ, giáo viên, học sinh trường Tiểu học Sơn Lâm và bà con nhân dân xã Sơn Lâm đã thể hiện tinh thần tương thân tương ái, truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Qua đó, EVNPECC4 tự hào đã thể hiện trách nhiệm của mình với cộng đồng xã hội, góp phần quảng bá, lan tỏa nét đẹp văn hóa truyền thống của Công ty.



EVNPECC4 cùng các đơn vị giúp đỡ tặng 05 tivi màn hình phẳng 55 inch và 600 quyển vở cho đại diện trường THCS Sơn Lâm.

EVNPECC4 cùng các đơn vị giúp đỡ tặng quà tết Đảng ủy, HĐND, UBND xã Sơn Lâm.



2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

Công đoàn EVNPECC4 thăm hỏi, động viên đoàn viên Công đoàn các Trung tâm hoàn thành đáp ứng tiến độ các dự án trọng điểm

Công đoàn Công ty CP Tư vấn xây dựng điện 4 (EVNPECC4) đã tổ chức các đợt thăm hỏi, tặng quà động viên đoàn viên Công đoàn Trung tâm Tư vấn xây dựng Đường dây; các tổ, đội Đoàn Khảo sát Tổng hợp khảo sát tại công trường; Trung tâm Tư vấn Xây dựng Thủy điện và Năng lượng Tái tạo đang nỗ lực hoàn thành đáp ứng tiến độ các dự án trọng điểm trong Kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2023 của Công ty.

Thay mặt BCH Công đoàn EVNPECC4, Đồng chí Nguyễn Như Đông - Chủ tịch Công đoàn khẳng định tổ chức Công đoàn luôn sát cánh cùng công đoàn viên để thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn sản xuất kinh doanh được giao. Đồng thời mong muốn công đoàn viên tiếp tục phát huy tinh thần tận tâm, trách nhiệm trong văn hóa EVNPECC4 để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2023 được HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty tin tưởng giao phó.

Sự động viên kịp thời, sát sao của Công đoàn EVNPECC4 từ chuỗi hoạt động thiết thực này sẽ góp phần tiếp thêm sức mạnh để Tập thể Công đoàn viên nỗ lực hơn nữa trong các mặt công tác, vượt qua khó khăn, cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty.



BCH Công đoàn Công ty thăm hỏi, tặng quà động viên cho Trung tâm Tư vấn xây dựng Đường dây sáng 22/9/2023

Đại diện BCH Công đoàn EVNPECC4, Đồng chí Nguyễn Như Đông - Chủ tịch Công đoàn đến thăm, trao phần quà động viên cho Tập thể Công đoàn viên Công đoàn Trung tâm Kỹ thuật Nhiệt điện và Chi nhánh Phía Bắc sáng 20/10/2023



BCH Công đoàn Công ty thăm tặng quà động viên đoàn viên Công đoàn Trung tâm Tư vấn Xây dựng Thủy điện và Năng lượng Tái tạo chiều 13/10/2023



2. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ XÃ HỘI

Công đoàn EVNPECC4 tổ chức kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam và 13 năm ngày Phụ nữ Việt Nam

Nhân kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam (20/10/1930- 20/10/2023), 13 năm Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10/2010 - 20/10/2023), được sự thống nhất của Lãnh đạo Công ty, Công đoàn Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Điện 4 (EVNPECC4) tổ chức sinh hoạt Nữ công tại Trụ sở chính 11 Hoàng Hoa Thám Nha Trang trong sáng ngày 20/10/2023.

Đến dự có Đồng chí Lê Cao Quyên – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty; Đồng chí Trần Cao Hỷ - Phó Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Công ty; Ban Chấp hành Công đoàn Công ty cùng toàn thể Nữ CNVC – LĐ Công ty.

Tại buổi sinh hoạt, Nữ CNVC – LĐ Công ty đã cùng ôn lại truyền thống hào hùng về lịch sử 93 năm thành lập và phát triển của Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 13 năm ra đời Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10. Ban Nữ công đã tổ chức tọa đàm về chủ đề "Hành trình Văn hóa EVN", qua đó đã truyền cảm hứng mạnh mẽ cho Nữ CNVC – LĐ Công ty. Từ đó, mỗi Nữ CNVC – LĐ sẽ vững bước trong tình hình mới. Tập thể Nữ CNVC – LĐ sẽ tiếp tục thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo các cấp phấn đấu góp phần khẳng định vị thế của Công ty.



Lãnh đạo Công ty, BCH Công đoàn Công ty tặng hoa chúc mừng Đại diện Ban Nữ công sáng 20/10/2023

Ghi nhận và đánh giá cao những đóng góp của Nữ CNVC-LĐ trong hoạt động SXKD của Công ty trong thời gian qua, Đồng chí Lê Cao Quyên – Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng Quản trị EVNPECC4 phát biểu cảm ơn toàn thể Nữ CNVC – LĐ Công ty, tin tưởng Ban Nữ công Công ty trong thời gian tới tiếp tục phát động sâu rộng các phong trào thi đua, vượt qua khó khăn, tiến tới hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Nữ công EVNPECC4 tổ chức gặp mặt, tọa đàm, chụp ảnh tập thể lưu niệm trong không khí thân tình tạo nên sự đoàn kết, gắn bó cùng nhau, qua đó kịp thời động viên chị em quyết tâm thi đua lao động sản xuất, nỗ lực vượt qua khó khăn, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. GẮN KẾT MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Trước những thách thức từ biến đổi khí hậu Công ty luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên qua đó góp phần giảm thiểu các tác động đến môi trường.

- Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Với đặc thù của đơn vị tư vấn, lao động “chất xám” đóng vai trò quan trọng, chi phí nguyên vật liệu để sản xuất và đóng gói chiếm một tỷ lệ nhỏ trong tổng chi phí của Công ty. Tuy nhiên, khi sử dụng nguyên vật liệu, Công ty luôn tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường.

- Nguồn năng lượng tiêu thụ trực tiếp của Công ty là điện sinh hoạt và nước sinh hoạt phục vụ nhu cầu làm việc, sinh hoạt hàng ngày của tập thể Người lao động. Công ty không có lượng nước tái chế và tái sử dụng.

- Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là một nhiệm vụ được thực hiện tốt tại Công ty thông qua các hành động thiết thực:

- + Lắp đặt các biển báo hướng dẫn sử dụng điện nước để tiết kiệm năng lượng
- + Duy trì thực hiện 5S trong toàn Công ty
- + Đảm bảo an toàn Vệ sinh lao động
- + Phòng chống cháy nổ



3. GẮN KẾT MÔI TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường



Trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chấp hành, thực hiện nghiêm túc luật pháp và các quy định về môi trường.



Khi thực hiện dự án tại các địa phương, Công ty thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, không gây ô nhiễm, không làm ảnh hưởng xấu đến môi trường xung quanh.



Trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty chưa từng bị phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.





CHƯƠNG 6

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo kiểm toán độc lập	73
Bảng cân đối kế toán	74
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	78
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	79
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	80

1- BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Head Office : 02 Trương Sơn St., Ward 2, Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City, Vietnam Tel: +84 (028) 3547 2972 kttv@a-c.com.vn
Branch in Hà Nội : 40 Giảng Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City, Vietnam Tel: +84 (024) 3736 7879 kttv.hn@a-c.com.vn
Branch in Nha Trang : Lot 51H06A/01, St. No.13, Lê Hồng Phong II Urban Area, Phước Hải Ward, Nha Trang City, Vietnam Tel: +84 (0258) 246 5151 kttv.nt@a-c.com.vn
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyên Giáp St., Cái Răng Dist., Cần Thơ City, Vietnam Tel: +84 (0292) 376 4995 kttv.ct@a-c.com.vn



Số: 3.0099/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 20 tháng 3 năm 2024, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Nha Trang



Phan Thị Ngọc Trâm

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0979-2023-008-1

Người được ủy quyền

Nha Trang, ngày 20 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Tiến Lộc

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4304-2023-008-1

2- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		228.587.858.533	263.762.769.050
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	42.444.637.336	50.994.129.106
1. Tiền	111		12.444.637.336	5.994.129.106
2. Các khoản tương đương tiền	112		30.000.000.000	45.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		9.000.000.000	19.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	9.000.000.000	19.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		167.563.504.256	184.726.825.774
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3a	176.211.886.360	182.332.262.147
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	5.401.109.096	5.298.014.764
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5a	3.015.479.876	6.097.695.360
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(17.064.971.076)	(9.001.146.497)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		8.649.376.184	8.228.553.796
1. Hàng tồn kho	141	V.7	8.649.376.184	8.228.553.796
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		930.340.757	813.260.374
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	930.340.757	813.260.374
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-


CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		145.322.610.641	142.196.821.860
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		234.318.300	238.818.300
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	V.3b	1.689.581.121	1.689.581.121
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.5b	77.500.000	82.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	V.6	(1.532.762.821)	(1.532.762.821)
II. Tài sản cố định	220		24.317.284.314	28.444.712.367
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	9.155.511.335	12.754.619.473
- Nguyên giá	222		48.705.161.155	48.345.038.428
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(39.549.649.820)	(35.590.418.955)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.10	15.161.772.979	15.690.092.894
- Nguyên giá	228		23.474.416.583	23.058.241.083
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(8.312.643.604)	(7.368.148.189)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		8.788.135.574	425.149.091
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	8.788.135.574	425.149.091
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		110.633.921.195	110.746.654.910
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	103.850.000.000	103.850.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	7.091.640.000	7.091.640.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2b	(307.718.805)	(194.985.090)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.348.951.258	2.341.487.192
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	1.348.951.258	2.341.487.192
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		373.910.469.174	405.959.590.910


CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		114.931.151.967	150.620.572.982
I. Nợ ngắn hạn	310		114.931.151.967	150.620.572.982
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.12	10.241.469.519	29.525.115.406
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.13	23.070.090.380	23.967.675.036
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.14	9.195.618.039	9.729.442.439
4. Phải trả người lao động	314	V.15	58.383.570.631	76.361.399.481
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	4.908.716.269	314.446.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.17	3.049.470.061	6.959.875.256
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.18	6.082.217.068	3.762.619.364
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	-
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		258.979.317.207	255.339.017.928
I. Vốn chủ sở hữu	410		258.979.317.207	255.339.017.928
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.19	198.460.160.000	198.460.160.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		198.460.160.000	198.460.160.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.19	(745.850.060)	(745.850.060)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.19	28.206.553.781	15.750.789.352
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.19	33.058.453.486	41.873.918.636
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		300.656.836	41.873.918.636
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		32.757.796.650	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		373.910.469.174	405.959.590.910



Khánh Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2024


 Nguyễn Vũ Anh Thơ
 Người lập


 Trần Lê Thanh Bình
 Kế toán trưởng


 Trần Cao Hỷ
 Tổng Giám đốc


3- BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	202.012.905.877	299.704.889.470
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		202.012.905.877	299.704.889.470
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	141.017.962.996	210.253.283.014
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		60.994.942.881	89.451.606.456
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	24.124.870.361	20.109.067.796
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	201.340.222	236.103.717
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	48.409.379.016	60.844.821.237
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		36.509.094.004	48.479.749.298
11. Thu nhập khác	31	VI.6	15.540.000	496.765.442
12. Chi phí khác	32	VI.7	308.215.004	1.271.708.042
13. Lợi nhuận khác	40		(292.675.004)	(774.942.600)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		36.216.419.000	47.704.806.698
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.14	3.458.622.350	6.185.591.936
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		32.757.796.650	41.519.214.762
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	1.656	1.827
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	1.656	1.827

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Vũ Anh Thơ
Người lập


Trần Lê Thanh Bình
Kế toán trưởng


Trần Cao Hỷ
Tổng Giám đốc

4- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Theo phương pháp gián tiếp) Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		36.216.419.000	47.704.806.698
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9, 10	4.903.726.280	4.816.645.152
- Các khoản dự phòng	03		8.176.558.294	723.835.090
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4	(24.021.602.954)	(20.293.435.351)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		25.275.100.620	32.951.851.589
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		6.753.483.912	(66.000.813.939)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	V.7	(420.822.388)	(1.577.266.832)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(38.030.706.628)	16.728.852.218
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	V.8	875.455.551	(837.375.853)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.14	(3.293.054.441)	(6.838.500.697)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.18	50.000.000	11.920.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.18	(3.110.108.067)	(5.779.477.994)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(11.900.651.441)	(31.340.811.508)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9,10,11 VII	(7.291.442.916)	(4.535.955.997)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	213.067.339
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	(13.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2a	10.000.000.000	10.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.5a; VI.4	24.364.074.187	19.894.047.464
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		27.072.631.271	12.571.158.806

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh		
			Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.17, 19	(23.721.471.600)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(23.721.471.600)	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(8.549.491.770)	(18.769.652.702)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	50.994.129.106	69.763.781.808
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	42.444.637.336	50.994.129.106

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2024



Nguyễn Thị Thanh Hoa
Người lập



Trần Lê Thanh Bình
Kế toán trưởng



5- BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là dịch vụ tư vấn.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Tư vấn, khảo sát và thiết kế điện.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Doanh thu và lợi nhuận năm nay giảm so với năm trước chủ yếu do doanh thu hoạt động khảo sát, thiết kế giảm mạnh so với năm trước.

6. Cấu trúc Công ty

Công ty liên kết

Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn có trụ sở chính tại Tầng 7, khách sạn Biệt Điện, 01 Ngô Quyền, phường Thắng Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Hoạt động kinh doanh chính của công ty liên kết này là sản xuất và kinh doanh điện. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty liên kết này là 31%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ lợi ích tương đương với tỷ lệ vốn góp.

Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh phía Bắc	Lô số 3, TT4, ngõ 183, phố Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
Chi nhánh phía Nam	46/9 Trần Quý Khoách, phường Tân Định, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

7. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

8. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 426 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 439 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.

- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch.

3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn (bao gồm cả các loại tín phiếu, kỳ phiếu), trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi bên phát hành bắt buộc phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai và các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ và các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn khác.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ vốn điều lệ của Công ty so với tổng vốn điều lệ thực góp tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: chi bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ dụng cụ và chi phí sửa chữa. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa phát sinh được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 02 năm.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 - 25
Máy móc và thiết bị	03 - 07
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Công ty đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo thời gian sử dụng. Quyền sử dụng đất lâu dài không tính khấu hao.

Quyền sử dụng đất lâu dài nhận bàn giao từ Công ty Nhà Nước được xác định theo Hồ sơ xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2005.

Chương trình phần mềm máy tính

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 năm đến 5 năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 4

Địa chỉ: Số 11 Hoàng Hoa Thám, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp (bao gồm cả chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty đến các tài sản đang trong quá trình xây dựng, máy móc thiết bị đang lắp đặt) để phục vụ cho mục đích sản xuất, cho thuê và quản lý cũng như chi phí liên quan đến việc sửa chữa tài sản cố định đang thực hiện. Các tài sản này được ghi nhận theo giá gốc và không được tính khấu hao.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải trả khi nhập khẩu thông qua người nhận ủy thác.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

12. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

13. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và Quyết định Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức.

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

15. Hợp đồng xây dựng

Hợp đồng xây dựng là một hợp đồng được thỏa thuận để xây dựng một tài sản hoặc tổ hợp các tài sản có liên quan chặt chẽ hay phụ thuộc lẫn nhau về mặt thiết kế, công nghệ, chức năng hoặc mục đích sử dụng cơ bản của chúng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng được ước tính một cách đáng tin cậy:

- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo tiến độ kế hoạch: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành do Công ty tự xác định vào ngày kết thúc năm tài chính.
- Đối với các hợp đồng xây dựng quy định nhà thầu được thanh toán theo giá trị khối lượng thực hiện: doanh thu và chi phí liên quan đến hợp đồng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận và được phản ánh trên hóa đơn đã lập.

Các khoản tăng, giảm khối lượng xây lắp, các khoản thu bồi thường và các khoản thu khác chỉ được ghi nhận doanh thu khi đã được thống nhất với khách hàng.

Khi kết quả thực hiện hợp đồng xây dựng không thể ước tính được một cách đáng tin cậy:

- Doanh thu chỉ được ghi nhận tương đương với chi phí của hợp đồng đã phát sinh mà việc hoàn trả là tương đối chắc chắn.
- Chi phí của hợp đồng chỉ được ghi nhận vào chi phí khi đã phát sinh.

Chênh lệch giữa tổng doanh thu lũy kế của hợp đồng xây dựng đã ghi nhận và khoản tiền lũy kế ghi trên hóa đơn thanh toán theo tiến độ kế hoạch của hợp đồng được ghi nhận là khoản phải thu hoặc phải trả theo tiến độ kế hoạch của các hợp đồng xây dựng.

16. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

17. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

18. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

19. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	792.916.000	601.717.000
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	11.651.721.336	5.392.412.106
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc không quá 3 tháng)	<u>30.000.000.000</u>	<u>45.000.000.000</u>
Cộng	<u>42.444.637.336</u>	<u>50.994.129.106</u>

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn từ 6 tháng đến 12 tháng.

2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
Đầu tư vào công ty liên kết						
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn ⁽ⁱ⁾	103.850.000.000	-	-	103.850.000.000	-	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác						
Công ty Cổ phần Điện Sơn Giang ⁽ⁱⁱ⁾	5.000.000.000	-	-	5.000.000.000	-	-
Công ty Cổ phần EVN Quốc tế ⁽ⁱⁱⁱ⁾	1.050.000.000	-	2.604.000.000	1.050.000.000	-	2.100.000.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Khánh Hòa – Hà Nội ^(iv)	1.041.640.000	(307.718.805)	-	1.041.640.000	(194.985.090)	-
Cộng	<u>110.941.640.000</u>	<u>(307.718.805)</u>	<u>-</u>	<u>110.941.640.000</u>	<u>(194.985.090)</u>	<u>-</u>

- (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6000884487 thay đổi lần thứ 11 ngày 29 tháng 9 năm 2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Lắk cấp, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn có vốn điều lệ là 668.509.750.000 VND. Trong năm, Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn trả cổ tức bằng 406.356 cổ phiếu. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty nắm giữ 20.724.182 cổ phiếu, tương đương 31% vốn điều lệ (số đầu năm là 20.317.826 cổ phiếu, tương đương 31% vốn điều lệ).
- (ii) Công ty nắm giữ 500.000 cổ phiếu, tương đương 6,46% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Điện Sơn Giang.
- (iii) Công ty nắm giữ 105.000 cổ phiếu.
- (iv) Công ty nắm giữ 104.164 cổ phiếu.

Giá trị hợp lý

Đối với các khoản đầu tư có giá niêm yết, giá trị hợp lý được xác định theo giá niêm yết tại ngày kết thúc năm tài chính. Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư không có giá niêm yết do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Tình hình hoạt động của công ty liên kết

Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn đang hoạt động kinh doanh bình thường.

Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	194.985.090	-
Trích lập dự phòng bổ sung	112.733.715	194.985.090
Số cuối năm	307.718.805	194.985.090

Giao dịch với công ty liên kết

Các giao dịch trọng yếu giữa Công ty với Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Nhận cổ tức bằng tiền	20.315.915.614	15.627.847.018
Doanh thu khảo sát thiết kế	760.290.111	120.370.370

Ngoài ra trong năm Công ty còn được nhận 406.356 cổ phiếu trả cổ tức (số năm trước là 781.454 cổ phiếu).

3. Phải thu ngắn hạn/dài hạn của khách hàng

3a. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu các bên liên quan	105.962.436.383	114.120.503.930
Ban Quản lý dự án các Công trình điện Miền Trung	36.212.205.429	50.651.989.732
Ban Quản lý dự án các Công trình điện Miền Bắc	35.519.462.217	8.117.293.693
Ban Quản lý dự án các Công trình điện Miền Nam	6.916.891.999	15.212.150.600
Ban Quản lý dự án Điện 3	5.587.214.372	13.755.062.999
Ban Quản lý dự án Truyền tải Điện	4.034.259.800	4.814.437.017
Ban Quản lý dự án Điện 2	2.435.816.163	6.482.313.604

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Thủy điện Ialy	2.204.160.000	-
Ban Quản lý dự án Điện 1	1.937.281.200	2.645.176.985
Công ty thủy điện Sông Tranh	1.899.644.196	-
Ban Quản lý dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân	1.137.467.759	1.137.467.759
Công ty Thủy điện An Khê KaNak	1.014.011.337	-
Ban Quản lý dự án Điện nông thôn Miền Trung	890.252.406	953.905.244
Tổng công ty Phát điện 1	787.670.262	787.670.262
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	644.722.191	149.852.341
Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4	588.610.800	656.856.000
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	573.256.284	-
Công ty Thủy điện Sông Bung	524.584.972	-
Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân	487.496.620	323.000.000
Công ty Thủy điện Trị An	482.734.080	-
Công ty Truyền tải Điện 3	449.560.982	-
Công ty Nhiệt điện Uông Bí	379.747.957	2.965.314.242
Ban Quản lý dự án Lưới điện Thành phố Hồ Chí Minh	355.689.350	396.958.003
Công ty Truyền tải Điện 2	315.856.799	-
Công ty Truyền tải Điện 1	227.613.059	109.899.676
Ban Quản lý dự án Lưới điện Miền Trung	178.535.408	178.535.408
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng	109.822.614	-
Công ty Nhiệt điện Mông Dương	67.868.127	-
Công ty Thủy điện Huội Quảng - Bản Chát	-	3.214.976.366
Công ty Nhiệt điện Duyên Hải	-	1.352.891.836
Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia	-	214.752.163
Phải thu các khách hàng khác	70.249.449.977	68.211.758.217
Công ty TNHH Điện mặt trời Trung Nam Thuận Nam	24.122.825.360	24.122.825.360
Các khách hàng khác	46.126.624.617	44.088.932.857
Cộng	176.211.886.360	182.332.262.147

3b. Phải thu dài hạn của khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu các bên liên quan	156.818.300	156.818.300
Ban Quản lý dự án Thủy điện 2	156.818.300	156.818.300
Phải thu các khách hàng khác	1.532.762.821	1.532.762.821
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Nho Quế	1.532.762.821	1.532.762.821
Cộng	1.689.581.121	1.689.581.121

4. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Tư vấn điện và Xây dựng miền Trung	1.418.463.200	-
Công ty Cổ phần Đầu tư An Minh Phát	1.158.432.000	-
Công ty TNHH Xây dựng và Đầu tư	657.370.298	2.244.951.536
Các nhà cung cấp khác	2.166.843.598	3.053.063.228
Cộng	5.401.109.096	5.298.014.764

5. Phải thu ngắn hạn/dài hạn khác**5a. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	239.408.218	-	581.879.451	-
Tạm ứng	1.827.933.661	-	789.940.412	-
Phải thu người lao động	534.000.000	-	458.000.000	-
Các khoản phải thu khác	414.137.997	-	4.267.875.497	-
Cộng	3.015.479.876	-	6.097.695.360	-

5b. Phải thu dài hạn khác

Khoản ký quỹ, ký cược dài hạn.

6. Nợ xấu

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty TNHH Điện mặt trời Trung Nam Thuận Nam ⁽¹⁾	Từ 1 đến dưới 2 năm	24.122.825.360	14.179.518.758	-	-
Công ty Cổ phần Thủy điện La Ngâu	Trên 3 năm	2.481.247.709	-	Trên 3 năm	2.481.247.709
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Điện Nho Quế	Trên 3 năm	1.532.762.821	-	Trên 3 năm	1.532.762.821
Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng điện Hời Xuân VNECO	Trên 3 năm	1.250.878.691	-	Trên 3 năm	1.250.878.691
Tổng cục Năng lượng - Bộ Công thương	Trên 3 năm	1.197.720.894	-	Trên 3 năm	1.197.720.894
Các khách hàng khác	Trên 3 năm	2.979.487.442	-	Trên 3 năm	4.071.299.203
Cộng		32.777.252.655	14.179.518.758	10.533.909.318	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Nợ phải thu ngắn hạn	Nợ phải thu dài hạn	Cộng
Số đầu năm	9.001.146.497	1.532.762.821	10.533.909.318
Trích lập dự phòng bổ sung	8.063.824.579	-	8.063.824.579
Số cuối năm	17.064.971.076	1.532.762.821	18.597.733.897

7. Hàng tồn kho

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	361.818.867	-	410.891.202	-
Công cụ, dụng cụ	164.218.131	-	198.806.820	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	8.123.339.186	-	7.618.855.774	-
Cộng	8.649.376.184	-	8.228.553.796	-

8. Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn**8a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí thường niên phần mềm	789.300.092	674.760.374
Chi phí thuê văn phòng	84.000.000	116.000.000
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	<u>57.040.665</u>	<u>22.500.000</u>
Cộng	<u>930.340.757</u>	<u>813.260.374</u>

8b. Chi phí trả trước dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí công cụ, dụng cụ	690.927.778	1.750.879.285
Chi phí sửa chữa	464.649.480	582.120.772
Các chi phí trả trước dài hạn khác	<u>193.374.000</u>	<u>8.487.135</u>
Cộng	<u>1.348.951.258</u>	<u>2.341.487.192</u>

9. Tài sản cố định hữu hình

	<u>Nhà xưởng, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc, thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá					
Số đầu năm	11.167.591.541	15.289.620.887	18.016.805.749	3.871.020.251	48.345.038.428
Mua trong năm	-	35.450.000	-	324.672.727	360.122.727
Số cuối năm	<u>11.167.591.541</u>	<u>15.325.070.887</u>	<u>18.016.805.749</u>	<u>4.195.692.978</u>	<u>48.705.161.155</u>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	394.989.091	11.847.306.404	9.475.663.022	1.927.823.347	23.645.781.864
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	7.411.039.886	12.926.631.506	12.951.852.838	2.300.894.725	35.590.418.955
Khấu hao trong năm	577.362.936	670.400.672	1.964.886.080	746.581.177	3.959.230.865
Số cuối năm	<u>7.988.402.822</u>	<u>13.597.032.178</u>	<u>14.916.738.918</u>	<u>3.047.475.902</u>	<u>39.549.649.820</u>
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	<u>3.756.551.655</u>	<u>2.362.989.381</u>	<u>5.064.952.911</u>	<u>1.570.125.526</u>	<u>12.754.619.473</u>
Số cuối năm	<u>3.179.188.719</u>	<u>1.728.038.709</u>	<u>3.100.066.831</u>	<u>1.148.217.076</u>	<u>9.155.511.335</u>
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

10. Tài sản cố định vô hình

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Phần mềm máy tính</u>	<u>Cộng</u>
Nguyên giá			
Số đầu năm	16.557.463.000	6.500.778.083	23.058.241.083
Mua trong năm	-	416.175.500	416.175.500
Số cuối năm	<u>16.557.463.000</u>	<u>6.916.953.583</u>	<u>23.474.416.583</u>
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	341.156.100	3.881.309.083	4.222.465.183
Chờ thanh lý	-	-	-

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Phần mềm máy tính</u>	<u>Cộng</u>
Giá trị hao mòn			
Số đầu năm	2.967.982.733	4.400.165.456	7.368.148.189
Khấu hao trong năm	182.446.992	762.048.423	944.495.415
Số cuối năm	3.150.429.725	5.162.213.879	8.312.643.604
Giá trị còn lại			
Số đầu năm	13.589.480.267	2.100.612.627	15.690.092.894
Số cuối năm	13.407.033.275	1.754.739.704	15.161.772.979
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

11. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng nhà xưởng thiết kế tại 38 Lê Thành Phương, chi tiết như sau:

	<u>Số tiền (VND)</u>
Số đầu năm	425.149.091
Phát sinh trong năm	8.362.986.483
Số cuối năm	8.788.135.574

12. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả các bên liên quan	1.635.291.328	1.635.291.328
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	1.635.291.328	1.635.291.328
Phải trả các nhà cung cấp khác	8.606.178.191	27.889.824.078
Công ty Cổ phần Xây dựng Lũng Lô 9	1.704.564.581	1.704.564.581
Công ty TNHH Dịch vụ Điện Tokyo	-	12.975.226.598
Các nhà cung cấp khác	6.901.613.610	13.210.032.899
Cộng	10.241.469.519	29.525.115.406

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

13. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Trả trước của các bên liên quan	2.241.669.376	2.786.317.433
Ban Quản lý dự án Điện lực Miền Nam	1.193.333.141	1.494.889.774
Ban Quản lý dự án Thủy Điện 2	699.052.326	699.052.326
Ban Quản lý dự án Nhiệt điện 3	253.209.816	298.457.417
Công ty Truyền tải Điện 4	64.860.345	64.860.345
Công ty Lưới điện cao thế Thành phố Hồ Chí Minh	31.213.748	31.213.748
Công ty Truyền tải Điện 3	-	197.843.823
Trả trước của các khách hàng khác	20.828.421.004	21.181.357.603
Các khách hàng khác	20.828.421.004	21.181.357.603
Cộng	23.070.090.380	23.967.675.036

14. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	7.740.519.364	11.535.689.052	(12.437.233.361)	6.838.975.055
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.612.204.075	3.458.622.350	(3.293.054.441)	1.777.771.984
Thuế thu nhập cá nhân	376.719.000	2.641.936.905	(2.439.784.905)	578.871.000
Thuế nhà thầu	-	1.509.953.829	(1.509.953.829)	-
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	5.212.323	(5.212.323)	-
Lệ phí môn bài	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	<u>9.729.442.439</u>	<u>19.154.414.459</u>	<u>(19.688.238.859)</u>	<u>9.195.618.039</u>

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế theo phương pháp khấu trừ với thuế suất của dịch vụ tư vấn thiết kế, khảo sát là 10%.

Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 31/12/2023, thuế suất giá trị gia tăng của các mặt hàng, dịch vụ chịu thuế 10% giảm xuống còn 8% theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	36.216.419.000	47.704.806.698
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	268.164.792	84.000.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	-	-
Thu nhập chịu thuế	36.484.583.792	47.788.806.698
Thu nhập được miễn thuế	(21.588.915.614)	(16.860.847.018)
Thu nhập tính thuế	14.895.668.178	30.927.959.680
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông	2.979.133.635	6.185.591.936
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	479.488.715	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp	<u>3.458.622.350</u>	<u>6.185.591.936</u>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp được nộp theo thông báo của cơ quan thuế.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

15. **Phải trả người lao động**
 Quỹ lương chưa chi hết cho người lao động.

16. **Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí thực hiện dự án	4.234.162.269	-
Các chi phí khác	674.554.000	314.446.000
Cộng	<u>4.908.716.269</u>	<u>314.446.000</u>

17. **Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải trả các bên liên quan</i>	<i>1.659.879.935</i>	<i>1.659.879.935</i>
Tập đoàn điện lực Việt Nam - Lãi trái phiếu phải trả	1.659.879.935	1.659.879.935
<i>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</i>	<i>1.389.590.126</i>	<i>5.299.995.321</i>
Kinh phí công đoàn	745.505.217	947.057.237
Phải trả về cổ phần hóa	2.100.000	2.100.000
Cổ tức phải trả	86.993.841	70.673.841
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng điện Hòa Bình	-	3.920.800.000
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	554.991.068	359.364.243
Cộng	<u>3.049.470.061</u>	<u>6.959.875.256</u>

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

18. **Quỹ khen thưởng, phúc lợi**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Tăng do trích từ lợi nhuận</u>	<u>Tiền thưởng từ UBND tỉnh Khánh Hòa</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	3.381.574.127	2.491.152.886	50.000.000	(1.949.400.000)	3.973.327.013
Quỹ phúc lợi	381.045.237	2.491.152.885	-	(1.160.708.067)	1.711.490.055
Quỹ thưởng Ban điều hành	-	397.400.000	-	-	397.400.000
Cộng	<u>3.762.619.364</u>	<u>5.379.705.771</u>	<u>50.000.000</u>	<u>(3.110.108.067)</u>	<u>6.082.217.068</u>

19. **Vốn chủ sở hữu**

19a. **Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	<u>Vốn góp của chủ sở hữu</u>	<u>Cổ phiếu quỹ</u>	<u>Quỹ đầu tư phát triển</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm trước	177.268.690.000	(745.850.060)	5.875.038.697	35.298.559.334	217.696.437.971
Trả cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu	21.191.470.000	-	-	(21.191.470.000)	-
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	41.519.214.762	41.519.214.762
Trích quỹ từ lợi nhuận năm 2021	-	-	9.875.750.655	(9.875.750.655)	-
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2021	-	-	-	(3.527.053.805)	(3.527.053.805)
Trích quỹ thưởng Ban quản lý điều hành từ lợi nhuận năm 2021	-	-	-	(349.581.000)	(349.581.000)
Số dư cuối năm trước	<u>198.460.160.000</u>	<u>(745.850.060)</u>	<u>15.750.789.352</u>	<u>41.873.918.636</u>	<u>255.339.017.928</u>

	Vốn góp của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm nay	198.460.160.000	(745.850.060)	15.750.789.352	41.873.918.636	255.339.017.928
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	32.757.796.650	32.757.796.650
Trích quỹ từ lợi nhuận năm trước	-	-	12.455.764.429	(12.455.764.429)	-
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận năm trước	-	-	-	(4.982.305.771)	(4.982.305.771)
Trích quỹ khen thưởng Ban điều hành từ lợi nhuận năm trước	-	-	-	(397.400.000)	(397.400.000)
Chia cổ tức năm 2022	-	-	-	(23.737.791.600)	(23.737.791.600)
Số dư cuối năm nay	198.460.160.000	(745.850.060)	28.206.553.781	33.058.453.486	258.979.317.207

19b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

Chi tiết vốn góp theo cổ đông lớn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	142.193.880.000	142.193.880.000
Các cổ đông khác	56.266.280.000	56.266.280.000
Cộng	198.460.160.000	198.460.160.000

19c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	19.846.016	19.846.016
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	19.846.016	19.846.016
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(64.523)	(64.523)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	19.781.493	19.781.493

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu là 10.000 VND.

19d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 600/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21 tháng 6 năm 2023 như sau:

	Số tiền (VND)
• Trích quỹ đầu tư phát triển	: 12.455.764.429
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	: 4.982.305.771
• Trích quỹ thưởng Ban điều hành	: 397.400.000
• Chia cổ tức bằng tiền	: 23.737.791.600
Cộng	41.573.261.800

20. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

20a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền chi có 176.509,15 USD (số đầu năm là 42.616,98 USD).

20b. Nợ khó đòi đã xử lý

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Thủy điện Nho Quế 1	6.037.929.873	6.037.929.873
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển điện Miền Bắc	5.919.992.822	5.919.992.822
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đức Long Gia Lai	5.318.864.000	5.318.864.000
Công ty Cổ phần Năng lượng Nhân Luật	3.054.527.900	3.054.527.900
Công ty Cổ phần Xây dựng Công trình Ngầm	2.969.910.000	2.969.910.000
Công ty Cổ phần Hoàng Anh - Ban Mê	2.920.004.170	2.920.004.170
Các khách hàng khác	2.971.874.655	2.971.874.655
Cộng	29.193.103.420	29.193.103.420

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ****1a. Tổng doanh thu**

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu hoạt động khảo sát	61.101.184.700	73.512.805.391
Doanh thu hoạt động thiết kế	140.911.278.105	226.188.634.430
Doanh thu khác	443.072	3.449.649
Cộng	202.012.905.877	299.704.889.470

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2b, Công ty còn phát sinh các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan không phải là công ty liên kết như sau:

	Năm nay	Năm trước
Ban Quản lý dự án các Công trình điện Miền Bắc	46.144.505.942	21.193.423.302
Ban Quản lý dự án các Công trình điện Miền Trung	29.859.244.200	61.739.566.315
Ban Quản lý dự án các Công trình điện Miền Nam	33.086.868.917	32.463.600.582
Ban Quản lý dự án Điện 2	3.037.218.921	12.903.725.425
Ban Quản lý dự án Truyền tải Điện – Chi nhánh Tổng Công ty Truyền tải Điện Quốc Gia	2.941.554.955	10.112.237.368
Ban Quản lý dự án Điện lực Miền Nam	2.647.851.664	649.256.932
Công ty Thủy điện Sông Tranh	2.198.662.263	-
Công ty Thủy điện Ialy	2.040.888.889	-
Công ty Truyền tải Điện 3	1.420.729.974	2.932.069.660
Tổng Công ty Phát điện 3	999.673.819	-
Ban Quản lý dự án Điện 3	989.767.735	65.621.650.299
Công ty Thủy điện An Khê-Ka Nak	938.899.386	-
Tập đoàn điện lực Việt Nam	914.339.318	-
Công ty Thủy điện Sông Bung	852.494.299	-
Công ty Nhiệt điện Mông Dương	628.408.591	-
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại	578.976.852	268.917.835
Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4	500.000.000	777.270.800
Công ty Thủy điện Trị An	460.800.000	790.020.909
Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân	451.650.360	937.548.383
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng	338.958.685	-

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Ban Quản lý dự án Điện 1	300.000.000	3.017.054.340
Công ty Truyền tải Điện 2	292.459.999	-
Công ty Nhiệt điện Cần Thơ	269.780.000	-
Ban Quản lý dự án Nhiệt điện 3	261.134.599	403.245.142
Ban Quản lý dự án Điện nông thôn Miền Trung	221.453.535	-
Công ty Thủy điện Buôn Kuop	40.079.303	1.031.073.493
Ban Quản lý dự án Lưới điện thành phố Hồ Chí Minh	37.394.785	279.270.375
Công ty Phát triển Thủy điện Sê San	36.703.136	457.880.000
Công ty Cổ phần Điện lực Khánh Hòa	443.072	3.449.649
Công ty TNHH MTV Thủy điện Trung Sơn	-	3.063.541.500
Công ty Nhiệt điện Uông Bí	-	3.069.285.714
Công ty Thủy điện Huội Quảng-Bản Chát	-	2.976.829.968
Công ty Nhiệt điện Duyên Hải	-	1.623.470.203
Ban Quản lý dự án Nhiệt điện Vĩnh Tân	-	1.035.424.024
Công ty Truyền tải Điện 1	-	469.745.400
Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia	-	198.844.595
2. Giá vốn hàng bán		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn hoạt động khảo sát	43.403.484.780	52.292.131.447
Giá vốn hoạt động thiết kế	97.614.478.216	157.961.151.567
Cộng	<u>141.017.962.996</u>	<u>210.253.283.014</u>
3. Doanh thu hoạt động tài chính		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi ngân hàng	2.432.687.340	3.219.520.994
Cổ tức, lợi nhuận được chia	21.588.915.614	16.860.847.018
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	103.267.407	28.699.784
Cộng	<u>24.124.870.361</u>	<u>20.109.067.796</u>
4. Chi phí tài chính		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Dự phòng tổn thất đầu tư	112.733.715	194.985.090
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	88.606.507	41.118.627
Cộng	<u>201.340.222</u>	<u>236.103.717</u>
5. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	19.955.453.421	25.908.727.252
Chi phí vật liệu quản lý	700.442.735	867.542.631
Chi phí khấu hao tài sản cố định	417.459.103	383.933.803
Thuế, phí và lệ phí	28.212.323	28.212.323
Dự phòng phải thu khó đòi	8.063.824.579	528.850.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	685.084.094	960.332.463
Các chi phí khác	18.558.902.761	32.167.222.765
Cộng	<u>48.409.379.016</u>	<u>60.844.821.237</u>

6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	-	213.067.339
Tiền phạt vi phạm hợp đồng	-	283.698.103
Thu nhập khác	15.540.000	-
Cộng	<u>15.540.000</u>	<u>496.765.442</u>

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phạt do vi phạm hợp đồng	85.746.212	1.271.708.042
Thuế phạt chậm nộp	32.884.636	-
Chi phí khác	189.584.156	-
Cộng	<u>308.215.004</u>	<u>1.271.708.042</u>

8. Lãi trên cổ phiếu***Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu***

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	32.757.796.650	41.519.214.762
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(4.982.305.771)
Trích thưởng Ban quản lý điều hành	-	(397.400.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	32.757.796.650	36.139.508.991
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	19.781.493	19.781.493
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	<u>1.656</u>	<u>1.827</u>

Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước cũng được tính toán lại do trừ số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và quỹ thưởng Ban điều hành khi xác định lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu theo hướng dẫn của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính. Điều chỉnh này làm cho lãi cơ bản trên cổ phiếu năm trước giảm từ 2.099 VND xuống còn 1.827 VND.

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	10.468.354.984	8.937.917.221
Chi phí nhân công	99.777.267.105	152.404.277.944
Chi phí khấu hao tài sản cố định	4.903.726.280	4.816.645.152
Chi phí dịch vụ mua ngoài	24.548.705.224	52.302.639.820
Chi phí khác	50.233.771.831	54.207.912.752
Cộng	<u>189.931.825.424</u>	<u>272.669.392.889</u>

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**Công nợ liên quan đến mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác**

Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, công nợ liên quan đến mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ứng trước tiền mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	657.370.298	2.665.412.092
Phải trả tiền mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	-	160.200.000

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Các khoản cam kết

Theo Nghị quyết số 1938/NQ-HĐQT ngày 20/12/2011 của Hội đồng quản trị về việc “thông qua cam kết hỗ trợ vay vốn Dự án Thủy điện Srêpôk 4A của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn”, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 thông qua cam kết hỗ trợ vay vốn Dự án Thủy điện Srêpôk 4A của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn như sau:

- Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 sẽ không chuyển nhượng các cổ phần của Công ty nếu chưa được sự đồng ý trước của Bên cho vay kể từ ngày cam kết chứng nhận này cho tới khi toàn bộ số tiền nợ của Hợp đồng tín dụng được hoàn trả hết;
- Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 4 sẽ cùng với các cổ đông liên quan tới EVN và các cổ đông cá nhân góp vốn vào Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn theo hình thức góp vốn hoặc các khoản vay bổ sung, để đảm bảo sự thiếu hụt về tiền mặt có thể xảy ra trong tương lai của quá trình vay vốn, nhằm đảm bảo khả năng trả nợ của Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

2a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát

	Chức danh	Tiền lương	Thưởng	Thù lao	Cộng thu nhập
Năm nay					
Ông Lê Cao Quyền	Chủ tịch HĐQT	310.568.000	6.000.000	-	316.568.000
Ông Vũ Thành Danh	Thành viên HĐQT (đến ngày 26/6/2023)	284.882.000	6.000.000	-	290.882.000
Ông Trần Cao Hỷ	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc (từ ngày 26/6/2023)	290.516.000	6.000.000	-	296.516.000
Ông Trần Trương Hân	Thành viên HĐQT	-	6.000.000	43.488.000	49.488.000
Ông Nguyễn Chí Quang	Thành viên HĐQT	-	6.000.000	43.488.000	49.488.000
Ông Nguyễn Xuân Phương	Phó Tổng Giám đốc	550.836.400	6.000.000	-	556.836.400
Ông Vương Anh Dũng	Phó Tổng Giám đốc	623.662.200	6.000.000	-	629.662.200
Ông Đồng Trinh Hoàng	Phó Tổng Giám đốc (từ ngày 06/10/2023)	99.532.699	-	-	99.532.699
Bà Nguyễn Thị Minh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát (từ ngày 21/6/2023)	-	-	23.820.000	23.820.000
Ông Nguyễn Minh Hải	Trưởng Ban kiểm soát (đến ngày 21/6/2023)	-	-	21.552.000	21.552.000
Ông Nguyễn Duy Quốc Việt	Kiểm soát viên	-	-	43.488.000	43.488.000
Bà Nguyễn Thị Hải Yến	Kiểm soát viên	-	-	43.488.000	43.488.000
Cộng		2.159.997.299	42.000.000	219.324.000	2.421.321.299
Năm trước					
Ông Lê Cao Quyền	Chủ tịch HĐQT	452.853.000	132.840.000	-	585.693.000
Ông Vũ Thành Danh	Thành viên HĐQT - Quyền Tổng Giám đốc	450.015.000	140.180.000	-	590.195.000
Ông Trần Cao Hỷ	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc	391.812.000	115.820.000	-	507.632.000
Ông Trần Trương Hân	Thành viên HĐQT	-	-	26.208.000	26.208.000
Ông Nguyễn Chí Quang	Thành viên HĐQT	-	-	26.208.000	26.208.000
Ông Trần Hoài Nam	Thành viên HĐQT	-	40.000.000	34.726.000	74.726.000
Ông Lâm Du Sơn	Thành viên HĐQT	-	40.000.000	34.726.000	74.726.000
Ông Nguyễn Xuân Phương	Phó Tổng Giám đốc	695.317.060	110.820.000	-	806.137.060
Ông Vương Anh Dũng	Phó Tổng Giám đốc	440.074.810	5.000.000	-	445.074.810
Ông Nguyễn Minh Hải	Trưởng Ban kiểm soát	-	7.200.000	78.624.000	85.824.000
Ông Nguyễn Duy Quốc Việt	Kiểm soát viên	-	30.800.000	72.000.000	102.800.000
Bà Nguyễn Thị Hải Yến	Kiểm soát viên	-	20.800.000	78.624.000	99.424.000
Cộng		2.430.071.870	643.460.000	351.116.000	3.424.647.870

2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Công ty mẹ, nắm giữ 71,65% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn	Công ty liên kết, Công ty sở hữu 31% vốn điều lệ
Các công ty/Ban quản lý khác trong cùng tập đoàn	Công ty cùng Tập đoàn Điện lực Việt Nam

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tập đoàn Điện lực Việt Nam		
Công ty phát hành cổ phiếu thưởng để chia cổ tức từ lợi nhuận – giá trị theo mệnh giá	-	15.235.050.000
Công ty thanh toán cổ tức	17.063.265.600	-

Giá dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.12, V.13 và V.17.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Vũ Anh Thơ
Người lập


Trần Lê Thanh Bình
Kế toán trưởng


Trần Cao Hỷ
Tổng Giám đốc

Nơi nhận:
- UBCKNN, HNX;
- Lưu: VT, BTH.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

